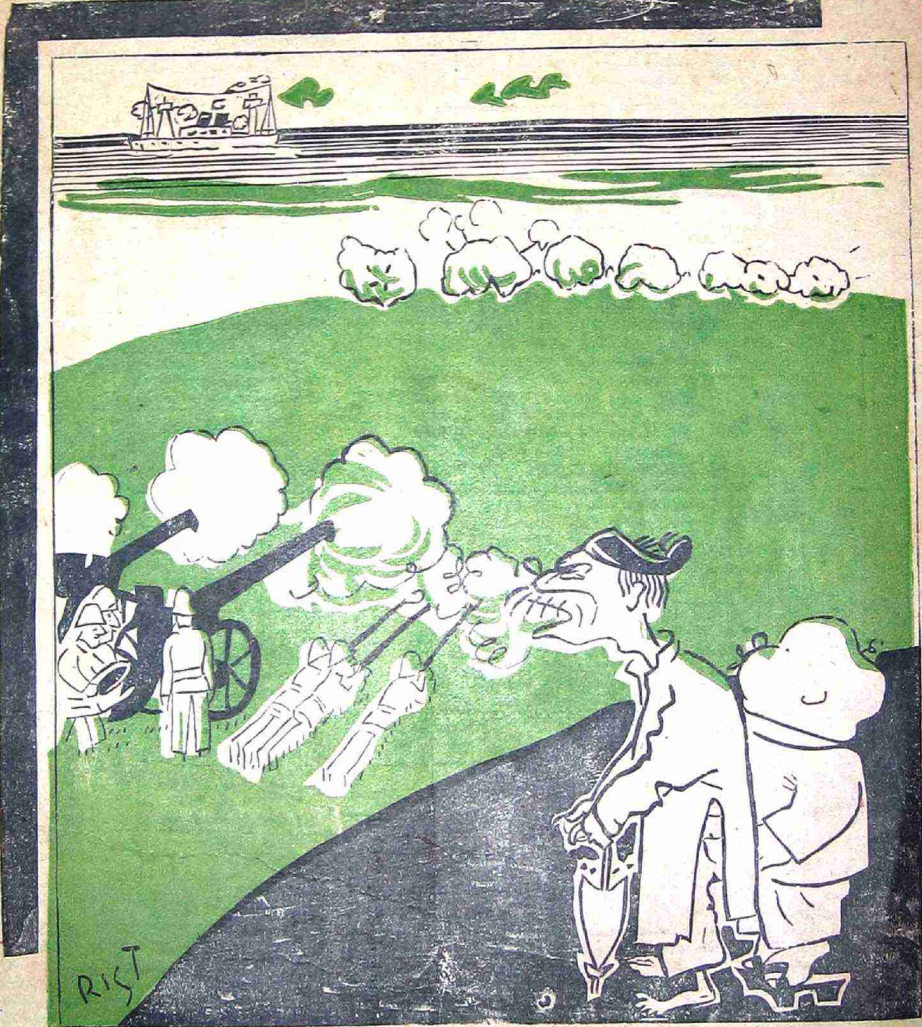




TẬP TRẬN Ở VINH

LÝ TOÉT — Dàng chừng nhà nước chờ mãi không thấy giặc đến nên bày ra để đánh nhau chơi cho đỡ buồn



THU VIEN
HUNG VONG
C
563

TRONG SỐ NÀY: **Hình chụp bia và tranh phụ bản số Tết**

VIÊN-ĐÔNG LẬP BÀN

Hội Đông-Pháp và danh môn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã nộp rồi.
 Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Bảng bạ Hanoi số 419.
 Môn tiền lưu trữ: 858 550p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp
HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NỀN HỘI LẬP BÀN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BÀN
 GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

TỔNG CỤC ở HANOI QUẬN LÝ ở SAIGON
 32 Phố Paul-Bert - (gây nơi số 872) 65, đường Kinh-Lập - (gây nơi số 21.833)

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
 bán lại phiếu (tính đến cuối tháng Octobre 1937): **730.505\$60**

KỶ SỐ SỐ THỨ NĂM MƯỜI HAI Những số trúng ngày
 27 NOVEMBRE 1937
 xã hội chính giới tại số Quận lý ở số 68 đường Kinh-Lập (Bd Charner), Saigon.
 Do ông Huỳnh-vân-Môi, cựu Đốc học và Tri-phủ ở Saigon chủ tọa.
 Thị chứng ông Nguyễn-hoàng-Hoành, chủ nhà thuốc Ông-Tiền và ông Nguyễn-
 hạo-Ca Kỳ-sư số Canh-Nông ở Saigon.

Những phiếu
 trúng nhân
 theo số đã quay
 ở bảng xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

TARIF "A"		SỐ TIỀN HOÀN LẠI
Những số đã quay ở bánh xe ra: 1537 - 1150 - 970 - 855 - 111 - 1985 - 1925 - 2910 - 857 - 1821 - 2276 - 2246 - 1445.		
10.855	M. Nguyễn văn Tín, cựu Chánh-bội sáng Học Mạc Bạo-Chang (ph ứ 400p)	400\$
23.946	Mme Nguyễn thị Thìn, buôn bán ở Kha-tê Thái-Bình (phiếu 400p)	400.
24.887	Mme Nguyễn thị Hồng, buôn bán ở phố Niêm-Thang Bạo-Ninh (phiếu 400)	400.
28.821	M. Phạm ba Nam, Phu lóc Đông, Vinh-Lông (phiếu 400p)	400.
31.276	M. Dương A Sang, buôn bán Nhatrang (phiếu 1000p)	1.000.
35.246	M. Khau song Yong, buôn bán Thakhek (phiếu 400p)	400.
37.445	Mme Nguyễn thị Thọ, My tho, Phu Nhuận, Bình Định (phiếu 400p)	400.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần
 Những số đã quay ở bánh xe ra: 10775-28231
 10.775 M. Tao đình Quang, buôn bán, 9 phố Daong Xe, Hôngay (phiếu 200p) **1.000.**

58.231 Phiếu này chưa phát hành.
 Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn
 Những số quay ở bánh xe ra: 1830-2000-184-2740-1676-1453-1142-2254-1948-2255-1702-2466-131-1174-1740-438-278-2054-674
 13.676 M. Duong van Viet, 39 rue Hau-Huy Sontay (phiếu 200p)
 48.235 M. Trinh van Ngoc, con ông Húc, nghiệp chủ ở Tap-son, Tavinh (phiếu 200) **200.**

Lần mở thứ ba: Không phải đồng tiền tháng
 Những người có tên sau này được lĩnh phiếu miễn trừ từ giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại theo giá tiền kê ở cột thứ hai.
 Những con số quay ở bánh xe ra: 860-1927-2172 - 566 - 1141-1381-740-2028-344-2647-264-2956 - 651 - 2151 - 1948 - 1455 - 2806 - 597 - 801
 860A M. Huỳnh ngọc Thanh, Thư ký số Thương chính ở Tourane (phiếu 500p) **500p 306p00**
 51.597 M. Thái van Toc, fils M. Tiét số Thương-Chính ở Tourane (phiếu 200p) **200. 106 00p**
 54.801 Phiếu này chưa phát hành.

Khi trúng số thì chủ về các việc giao lại cái về tiết kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.
 Kỳ số sau định vào ngày 28 Decembre 1937, hồi 9 giờ sáng tại số Tổng cục ở số 32 phố Tràng Tiền (Paul Bert), HANOI

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ ?

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to lớn ?
 Các ngài nên mua ngay thứ " của bản hội từ lúc mới mua về TIẾT-KIỆM MỚI " TITRE A " được lãnh 50% về tiền lãi.
 Người chủ về gay vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm (tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình trong ở trong các kỳ số hàng tháng, hay công làm đến hết hạn về.

Người số tiền vốn đã, sẵn đủ và chủ về còn được hưởng thêm tiền lợi còn ngay càng tăng lên	Ví dụ: góp mỗi một số vốn có bảo đảm
Hơn 45 TRIỆU đồng bạc,	tháng 30\$ đợc (1 nhất là) 12.000\$
Số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Bương	20. 3.000\$
	10. 4.000\$
	5. 2.000\$
	2.50. 1.000\$
	1. 400\$

Hội cần dùng nhiều đợt lợi có đủ tư cách

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BÀN LẬP THEO CHỈ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lạng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÁN
 7, Avenue Edouard VII
 Thượng-Hải
 Số tiền dự trữ 461 ngày
 31 Decembre 1936
 (cho Hội Đông-Pháp) **\$2.227.770,53**

Tiền cho vay trong Hội Đông-Pháp để đảm bảo số tiền đóng vào Hội kể trên đây
\$2.339.121,43

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

MỞ NGÀY
 CHI NGÂN H & Saigon
 26, Bt. Chaigneau
 CHI NGÂN H & Hanoi
 8tr, phố Tràng-thi
29 Nov. 1937

Chủ tọa: BRUNO ở SAIGON
 Dự kiến: Các ông HUYNH-QUAN-HIÊN và TRẦN-HIỀU-NGAI
 Có quan Thanh-tri của chính-phủ chứng-kien.

CÁCH THỨC SỐ 1 - HỒI NGUYÊN VỐN

Số ra ở bánh xe: 2764-171-2479 1030-2900-969-1465	
3744 Ông NGUYEN-LUONG-KHUONG ở PHAN-THIỆT	500\$
10030 Bà HUONG-QUAN-HAU ở TAY-NINH	400
14930 Ông TRAN-THI-VIỆM, 2 phố Colomb - HANOI	1.000
15969 Ông NGUYEN-THI-LOAN, Hưng Quán-Nhân - Thanh Tài - HADONG	500
19465 Ông NGUYEN-HUU-NHON, BERNARD ở GIAU-DINH	100

CÁCH THỨC SỐ 2 - HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 1512 có các phiếu số 1512-2216-17216	
1512 Bà DUONG-THI-HUYEN ở QUANG-NGAI	1.000\$
2215 Ông TRAN-VAN-TAI, 11 phố Mangin - HUNYEN	250
17216 Ông JACQUES-SEN, 61, phố Clomenceau - HAIPHONG	500

CÁCH THỨC SỐ 3 - HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 386 có một phiếu số 1546	
1546 Ông NGO-VAN-NO, ở Liêm-phong ở RACHGIA	250\$

Xổ số trả tiền lãi cho phiếu số 3 - số tiền chia: 141 \$ 06
 Phiếu số 744 đã trúng ra là phiếu 250 \$ 00
 4 phiếu sau này được lĩnh số tiền lãi là:

744 Ông LAM-KY-XUAN ở SOCTRANG	35 \$ 26
752 Ông DANG-VAN-CHIEU ở VINH-LONG	35 \$ 26
769 Ông LE-VAN-PHAT nhà Thương chính ở TOURANE	35 \$ 26
785 Ông VO-VAN-HOAN ở DALAT	35 \$ 26

CÁCH THỨC SỐ 5
 Xổ số thứ 1 - HỒI VỐN GẤP BỘI
 20658 (Phiếu không có đồng tiền thường lệ)

Xổ số thứ 2 - HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 2322 có các phiếu số 4390-14280A	
4390 Ông BÉJEY ở SAIGON	1.000\$
14280A Ông NGUYEN-HOAI, Đốc học trường Thọ-linh BADON (Doncho)	500

Xổ số thứ 3 - MIỀN GÓP

Hạng bộ trúng: 2591 có các phiếu số 17316-29788A-2293A	
17316 Ông NGUYEN-VAN-LE ở THU-DAU-MOT	631500 1.000\$
29788A Ông DANIELE-ROCHAT, 47 đường Hàng-cỏ - HANOI	268 00 500
2293A Bà NGUYEN-THI-AN ở GIA-DINH	117 40 200

Kỳ số sẽ sau nhậm vào ngày thứ ba 28 Decembre 1937 hồi 11 giờ sáng tại số chính của bản hội tên Hội Đông-Pháp 26 đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-vấn để đủ tư cách và lấy chứng nhận từ

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC "P"

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM có thể gây một số vốn là: mỗi tháng đồng

10.000 \$	25 100
5.000	20 60
5.000	19 50
1.000	10 00
2.000	5 00
1.000	2 50
500	1 25
100	1 00

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM cần dùng người có đủ tư cách để làm Đại-lý và kinh-

Kể ngày từ tháng đầu mỗi năm, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chẳng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được người nào trả về. Mỗi khi lãnh tiền rồi, người chủ phiếu không phải đóng chi nữa hết. Nếu chẳng có may trong các cuộc xổ số thì vốn phiếu sẽ hoàn lại sau 25 năm là cùng. Mua phiếu của HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM có thể: Vay được. Có giá chữa bảo hiểm (sau khi đã góp được 2 năm). Chủ phiếu có thể xin

Vấn đề điền thổ

MỘT cường quốc đem quân đi lấy thuộc địa, đã dàn hàng trước hết bao giờ cũng tuyên bố là để diu dắt một dân tộc còn bán khai lên con đường văn minh rực rỡ. Song đi lấy thuộc địa, lại còn là để có nơi tiêu thụ hàng hóa và có nơi khai thác những khoáng nguyên liệu còn bỗ không nữa. Trong các thứ nguyên liệu ấy, có một mà xưa nay nhân loại vẫn quý trọng, đó là những ruộng nương phì nhiêu, một nguồn lợi không bao giờ cạn của những xứ chưa khai khẩn.

Nguồn lợi ấy rất lớn ở các thuộc địa, nên mẫu quốc và dân mẫu quốc luôn luôn lưu ý tới. Vấn đề điền thổ vì thế mà khởi xướng lên. Một vấn đề rất phức tạp, rất khó khăn và cũng rất quan trọng, về mặt kinh tế cũng như về mặt xã hội.

Về mặt kinh tế, mẫu quốc có thể, hoặc lập một chế độ tiêu điền chủ để ai nấy đều có thể hưởng được sự ích lợi của nghề nông tang, hoặc theo chế độ đại điền chủ, đem giao phó cho một số ít hay cho một vài công ty lớn những đồn điền rộng mênh mông.

Chế độ điền thổ ở thuộc địa thay đổi tùy theo chính sách này hay chính sách kia được áp dụng.

Về phương diện xã hội, mẫu quốc cần phải lưu ý đến một việc hệ trọng: là điều hòa quyền lợi của thuộc dân với quyền lợi của dân mẫu quốc đi đến thuộc địa làm điền chủ. Nếu chính phủ quá yêu hạng người thứ hai này, đặt ra một chế độ điền địa có lợi riêng cho họ, thuộc dân sẽ bị thiệt thòi và sẽ ghi trong lòng nhiều mối căm hờn đối với cả mẫu quốc. Trái lại, nếu chính phủ quá thương thuộc dân, đặt một chế độ có thể che chở quyền

lợi của họ một cách chắc chắn, dân mẫu quốc, không thấy lợi sống ở thuộc địa nữa, sẽ quay đầu về ở mẫu quốc cả: nếu chính sách của chính phủ là mưu công cuộc đi dân ở mẫu quốc đi làm giàu ở hải ngoại, thì chế độ điền địa ấy hẳn là không hợp cách.

Những điều nhận xét ấy tỏ cho ta biết rằng chế độ điền địa là do ở chính sách khai thác thuộc địa mà ra. Vì vậy, vì chính sách mỗi hạng thuộc địa mỗi khác, nên chế độ điền địa ở thuộc địa Pháp không duy nhất, tùy theo thuộc địa mà thay đổi.

Ở những thuộc địa cũ, chế độ điền thổ là chế độ của mẫu quốc. Vì ở đây đất ít, dân thừa nên vấn đề này cũng không có gì là quan trọng. Và nhất là vì, ở những thuộc địa ấy, không có vấn đề thuộc dân, công dân xung đột về quyền lợi.

Trái lại, ở những thuộc địa đi dân, như ở Bắc Phi-châu, vấn đề ấy trở nên hệ trọng và khó khăn. Đem dân Pháp sang sinh cơ lập nghiệp ở Algérie, hay cả ở Tunisie nữa, ý kiến rất hay, vì thủy thổ ở những xứ ấy hợp với tạng người Âu, nhưng điều cần thiết là phải có đất cho họ làm ăn. Mà ở những xứ ấy nào có phải giống như ở hai sa mạc Sahara, không có người ở. Ở đây, lại có dân bản xứ, dân Ả-rập và dân Do thái, đã cây cối trồng trọt khắp mọi nơi. Điều hòa quyền lợi của họ với quyền lợi của dân Pháp đi sang là một công việc khó thành. Có lẽ vì thế mà chính sách điền thổ ở những xứ ấy thay đổi luôn. Có khi thì dân bản - xứ được bảo hộ chút đỉnh, có khi thì chính phủ ra một đạo luật lấy của dân bản-xứ rất nhiều đất để phân phát cho dân mẫu quốc đi sang. Và những lúc dân bản - xứ bị mất đất như vậy, lẽ tự nhiên là họ không

bằng lòng chút nào.

Ở xứ Nouvelle Calédonie, một thuộc địa đi dân đất còn rộng và dân bản - xứ thừa thớt và dân dân tiêu diệt, nên Chính phủ cố công khuyến khích dân Pháp đi sang để cây cối trồng trọt: vấn đề điền thổ ở đây không có gì khó khăn và chế độ điền thổ ở đây sẽ là chế độ ở mẫu quốc.

Rồi đến những thuộc địa khai thác. Về miền Tây Phi châu và Trung Phi-châu, nhân dân còn dần man và đất bỗ hoang còn đến hàng ức, hàng triệu mẫu. Muốn khai thác những đất ấy, Mẫu quốc không moag đem dân trong nước sang, vì thủy thổ bất hợp, cho nên để lại quyền khai khẩn cho một số ít công - ty lớn. Có công ty khai khẩn một đồn điền rộng đến 11 triệu mẫu ở xứ Congo, một thuộc địa khai thác. Dân bản - xứ lẽ tự nhiên là trở nên một hạng nhân công rẻ giá làm lợi cho một số ít đại tư bản.

Nhưng ở Madagascar, và nhất là ở Đông Dương, vấn đề điền thổ trở nên phức tạp hơn. Phức tạp hơn là vì ở những xứ ấy cũng còn nhiều hoang điền phì nhiêu, nhưng ở đó lại có những dân tộc đóng đúc và đã tới một trình độ văn minh không thể coi thường được. Có lẽ vì thế nên ở đây, một mặt Mẫu quốc cần trọng quyền lợi của nhân dân bản-xứ, một mặt không dám phóng té y cho cá nhân hay các công - ty những đồn điền quá rộng.

Tuy nhiên, trong khoảng hai mươi năm gần đây, những nhà lý-tài thiện nghệ ở Pháp hằng đề ý đến những miền đất bỗ ở Đông Dương và đã thu được những mối lợi rất lớn trong công cuộc khai khẩn các đồn điền cao su và cà phê.

Cũng vì thế, nên ở những đồn điền ấy, sản xuất ra một hạng lao động làm ăn một cách cực nhọc

khô sở và những nỗi uất ức của họ ngày thường vang động đến tai kẻ đương chức. Lại còn có khi, những đồng ruộng của dân làng ở trong đồn điền, vì dân làng không rõ pháp luật, không kêu nại đúng hạn, nên bị chủ đồn điền cướp mất.

Ta đã xem qua cái chính sách điền thổ ở các thuộc địa Pháp. Cuộc triển lãm ấy làm ta nhận thấy một nguyên tắc đáng kể của chính sách ấy: Mẫu quốc tùy theo tình thế của thuộc địa đặt chế độ điền thổ, song lúc nào cũng nghĩ đến cách làm lợi cho dân Mẫu-quốc đi sang thuộc địa hay là cho tư bản của Mẫu quốc đem sang thuộc địa.

Nguyên tắc ấy rất sai lầm. Ở những thuộc địa đất quá rộng, người quá thừa thì nguyên tắc ấy đem ứng dụng còn có lý, chứ ở những thuộc địa mà nhân dân bản xứ đã đông đảo, có khi lại quá đông đảo như ở Đông-dương, thiết tưởng nguyên tắc của chế độ điền địa là làm lợi cho dân bản xứ đã. Khuyến khích, giúp đỡ nhân dân bản xứ khai thác những miền hoang địa để mưu cho họ một cuộc đời dễ dãi hơn, dân dân chính phủ đã biểu rõ đó là một việc hệ trọng hơn là việc mưu lợi cho tư bản Mẫu quốc.

Dân thuộc địa mong Chính phủ cứ theo chính đạo ấy mà đi, đi mãi; họ rất mong rằng trước khi Chính phủ cho khai khẩn, những đồn điền quá rộng, những người đại biểu của họ có quyền bàn bạc tới; họ lại rất mong rằng công cuộc tiêu doanh điền để giải quyết vấn đề nhân mãn ở những miền đông người, sẽ có tinh cách bình dân, có tinh cách cộng hòa, mới (khỏi có những công bỗ lột, hà hiếp.

Hoàng Đạo

THUỐC PHIÊN

Dại hội nghị kinh-tế đã bàn đến một vị thuốc độc lưu hành ở Đông dương. Tôi muốn nói là Phù Dung.

Xét sơ thu về thuốc phiện của quý Đông dương, nhiều đại biểu thấy chính phủ dự định về năm 1938 thu lời những 3 triệu 5 trăm ngàn bạc, nghĩa là hơn năm sấp qua hai triệu đồng, bèn đứng dậy phản kháng.

Ông Trần văn Khả nói thuốc phiện là một món hàng có hại cho tinh thần và sức khỏe của nhân dân, mà chính phủ không chịu hạn chế, cứ mỗi năm một lần tăng lên mãi. Ông xin chính phủ rút bớt số thuốc phiện bán đi, và trừ rất ngay việc buôn lậu. Có như vậy, nước Pháp mới giữ lời đã hứa với Hội Vạn-Quốc trong công cuộc bài trừ nhà phiến.

Ông Allard đại biểu xứ Lào, phản nản rằng thuốc phiện lưu bán bên xứ ấy rất nhiều, nhiều đến nỗi dân chúng dùng cho cả trẻ con như một vị thuốc chữa bệnh.

Ông Lê Thăng nói riêng ở Hà-nội có đến 300 tiệm hút, 1 day, Nam, dân bà con trẻ ra vào tự do không ai ngăn cản. Nhiều bạn thanh niên, và cả học trò 16, 17 tuổi cũng ngang nhiên hút sách như người nghiện nặng. Vì vậy, ông xin chính phủ không nên trông vào để này riêng về phương diện thuế khóa, mà phải ra sức ngăn ngừa vị thuốc độc kia nó đương giết hại thanh niên.

Đại diện chính phủ trả lời rằng ngày nay bài thuốc phiện hay cấm hút thuốc phiện chưa phải là lúc làm được; bài trừ thuốc phiện là một vấn đề giải quyết cần phải lâu năm.

Có lẽ vì vậy, mà bây giờ thì cứ lằng số tiền lợi cho công quỹ đã. Nhưng cứ bình tĩnh mà xét thì cái phương pháp ấy không lấy gì làm diệu lắm mà cũng khó lòng đi lời sự bài trừ nạn thuốc phiện được.

Trả lời ông Thăng về tiệm hút, ông đại diện chính phủ lại nói các tiệm hút có giấy phép của nhà đoàn đều có lệnh cấm đàn bà, trẻ con và người Âu được vào hút.

Già ông tuyên bố nốt rằng những tiệm ấy cấm cả người Nam nữa thì hay biết bao nhiêu ?

Kết quả

Kết luận : Sau một hồi bàn cãi Đại hội nghị chuẩn y một bản yêu cầu gồm có mấy điều : lên giá thuốc phiện, đặt lệ luật về cách bán, ngăn ngừa cho nạn nghiện hút khỏi lan rộng.

Đại hội nghị quyết một mặt điều : là tìm cách chữa những người đã mắc. Đã ra rờ người ta hút, thì điều cần thiết là phải lập nhà thương

Cần xuất bản bằng tiếng
LÀNG SA
MỘT NGƯỜI ANNAM
rất
THƯƠNG NƯỚC MINH
lại hoan nghênh Đại-Pháp :
Lịch sử ông
PHAN THANH GIANG
của
LÊ THÀNH TƯỜNG viết
Cố vấn Thống Sư
YVES CHATEL viết tựa

“BÔNG HOA RỪNG”



Phụ bản N. N. số Mùa Xuân năm Mậu Dần
Tranh vẽ của họa-sĩ Trần-Ngọc-Chân

TUẦN LỄ MỘT

chữa riêng cho những người nghiện muốn thoát nạn. Lập nhà thương là một, lập hội bài trừ thuốc phiện là hai, những phương pháp ấy chính phủ và nhân dân cần phải để ý đến một cách sốt sắng vậy.

CÔNG LÝ

Ong Tống Căn, cựu chính trị phạm ở làng Phú Xá, tỉnh Quảng Trị gần đây có gửi lên ông Thượng thư bộ Hình của Nam-triều một lá thư.

Nguyễn ông bị tình nghi là đảng viên Cộng sản, nhưng từ ngày ông được án xá, ông về nhà làm ăn không dám nói chuyện chính trị nữa. Bỗng tự nhiên ông bị cáo là mưu lập lại một hội kín. Có một người quen ông, tên là Chấp, đã lờ cáo ông như vậy. Song đến lúc đối chất với ông ở sở mật thám và ở trước tòa, Chấp đã đổi cung và công nhận rằng y có đến sai dục ông làm hội kín nhưng ông không nhận. Tuy vậy, ông cũng vẫn bị phạt một năm tù không treo như thường. Ông lấy thế làm oan ức, có làm đơn kêu rằng theo tinh thần của luật mới, lên án cần phải có chứng cứ xác thực mới được.

Ông Tống Căn nói phải. Phạt người, nhất là phạt tù, nghĩa là phạm đến tự do của người, là một việc hệ trọng, không có chứng cứ rõ ràng không thể làm án được. Sự hồ nghi chỉ có thể trị cho người bị cáo, đó là một nguyên tắc rất hay của luật hình Pháp. Theo một nguyên tắc khác, cũng hay như thế, người bị cáo cần được người bệnh vực.

Nhưng ở tòa Nam an, nhất là tòa Nam an miền Trung, có căn cứ đến nguyên tắc hay, có người sẽ bảo thế.

Không nên nghĩ vậy. Cuộc chiến chính việc trị pháp trong Trung, bắt đầu từ mấy năm nay, chúng ta chưa thấy kết quả gì nhưng cũng nên mong nó đi vào con đường tiến bộ. Ta nên mong bộ Hình sẽ để ý trong sự tự do của nhân dân, và nghĩ ra những nguyên tắc có thể bảo đảm được sự tự do ấy.

Hoàng Đạo

MỘT BỨC THƯ

của mấy chính trị phạm
được án xá để lên phủ
Thống-sứ

Hanoi le 18 Décembre 1937
Thưa quan Thống sứ Bắc-kỳ,
Chữ tịch ban Hội đồng quản trị về việc làm sổ danh sách cử trị An-nam.

Thưa quan Thống sứ,
Chúng tôi là những chính trị phạm được tha theo chỉ dụ đại xá (amnistie) và được tha án đại xá (gracie amnistie) theo luật năm 1936, nguyên quán tại Bắc-kỳ hay là hiện nay ngụ tại Bắc-kỳ. xin quan lớn can thiệp trước ban hội đồng quản trị về việc lập sổ danh sách cử trị An-nam mà quan lớn là chủ tịch để phân kháng lại nghị quyết của ban hội đồng xét về việc thêm và xóa tên cử trị trong cuộc báo cử nghị viên Bắc-kỳ, nghị quyết ấy mà chúng tôi đã tiếp được hôm 11 Décembre 1937 đã bác bỏ qua ghi tên của chúng tôi theo lý do : « can an chưa khai phục công quyền

**PHÒNG TRIỂN
LÀM 1937**

PHÒNG TRIỂN LÀM năm nay không được bằng năm ngoái. Những tác phẩm chung bầy ít hơn, và ở trong một căn phòng rất hẹp. Nhưng ta cũng không nên trách ban tổ chức nếu chúng ta biết rằng Phòng Triển Làm 1937, làm rất vội vàng, và đã có nhiều sự khó khăn trở ngại. Tuy vậy, ở một địa thế ấy, sự xếp đặt cũng đã khéo và gọn ghẽ.

Trong bài « Những hy vọng mới, (xem trang 10) nhà họa sĩ Ng-đỗ-Cung đã phẩm bình những tranh vẽ sơn và lụa. Đây tôi chỉ nói về những kỹ nghệ nhỏ có liên lạc tới mỹ thuật.

Trước hết, chúng ta chú ý đến những món kiêu mới của hai nhà họa sĩ Nguyễn cát Tường và Lưu văn Sin. Nó đáng đẹp, nhiều màu khéo léo, khiến cho người ta nhận thấy một lần nữa, sự tiến bộ về phương diện mỹ thuật của những trang phẩm phụ nữ. Sự đó chính là nhờ ở công việc hợp tác của các nghệ sĩ trường Mỹ-Thuật.

Nhưng những thứ nữ trang bằng vàng bạc còn kém lắm, tuy cái khéo tay người thợ mình có thừa. Không một nhà hàng vàng nào chịu nhờ nghệ sĩ vẽ kiểu chăng ?

Năm nay không có đồ thêu, đồ thủy tinh. Hàng dentelle vẫn như cũ, không có gì đặc sắc. Một bộ bàn ăn của Phúc Mỹ có vẻ nặng nề. Có một thứ đèn tháp đồ sơn dầu. Năm nay cũng lại thấy bầy : không biết bao nhiêu chiếc nhứ đồ làm gi, vì tốn dầu đèn có phải là một việc can hệ đến mỹ thuật ?

Mấy bức bình phong sơn và vẽ cái hay sơn làm cho ta tiếc những tác phẩm vẽ sơn của các họa sĩ năm ngoái, như Lê Phổ, Nguyễn gia Trí. Nhà điêu khắc G. Khánh có bày nhiều pho tượng rất đẹp. Về cái nghệ thuật mới mẻ và khó khăn này, ông là người đứng đầu nhất.

THÁCH LAM

(Xem tiếp trang 6)

hay không được đại xá (amnistie) »

Trong trường hợp này, chúng tôi thấy chúng tôi bị mất công quyền một cách bất hợp pháp chiều theo những phương diện pháp luật mà chúng tôi đã được tha hồi tháng Aout năm 1936.

(Xem tiếp trang 22)

**CHỈ CỐ HIỆU
Chân - Long**

Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát Áy Hanoi)
là có đủ các kiểu giấy pho sử Tân Thời và các kiểu vẽ đầm (Sac pour dames) rất đẹp
BAN KHẤU CỐ ĐỒNG-DƯƠNG
CHÂN LONG
STAND 236
Foire Haiphong
sở mở 16 Décembre 1937

NGƯỜI VÀ VIỆC

LÀM BÁO

LÀM BÁO là một nghề đáng kính. Thờ một chủ nghĩa, một lý tưởng thì còn gì bằng là hằng ngày, hằng tuần có cơ quan để bênh vực, để truyền bá. Các nhà làm báo xưa nay vẫn tự hào có cái thiên chức ấy.

Vậy nhà làm báo cần phải tự trọng. Trong các cuộc tranh luận tư tưởng có phần đối, chủ nghĩa có trái ngược chẳng nữa, bao giờ nhà làm báo cũng phải biết trọng sự thực, biết tìm những lẽ chính đáng, những chứng cứ xác thực để bênh vực cái thuyết của mình. Và lúc nào cũng cần giữ lễ độ, lễ độ của những người có giáo dục: mai mỉa, sáo sác đến đâu cũng vẫn có thể ở trong sự lễ phép được.

Những nhà làm báo gần đây như quên mất cả những ý tưởng thông thường ấy. Họ cho lời thô bỉ, câu chửi rủa là của gia truyền, nhìn sự thực như ác mộng, cho danh dự là rẻ rách.

Chửi rủa nào có khó gì cho cam! Hàng cá, hàng thịt, hay bọn côn đồ họ vẫn làm như vậy. Vậy mà nhiều nhà làm báo gần đây lại làm sung sướng được theo cái lý tưởng để soi xét. Nhà làm báo này bảo nhà làm báo kia là bần, là không có nhân phẩm hay đủ hết: các vết xấu, nhà làm báo kia cũng trả lại những dung từ cũng gần gần như vậy, thì tưởng chẳng cần phải có học thức mới làm được. Trái lại nữa, ít học thức, ít giáo dục bao nhiêu thì làm vậy lại càng dễ dàng bấy nhiêu. Thường hai thay! họ không biết rằng họ đúng những giọng hàng cá, không những họ tự hạ xuống dưới các mặt hàng trong xã hội, mà họ còn ném cái nghề làm báo đáng trọng xuống đồng bần nữa.

Thô bỉ rất dễ, vu cáo cũng rất dễ. Còn gì dễ dàng hơn là vu cáo không chỉ cho người ta, không cần đến chứng cứ, không cần đến sự lượng thiên. Lối ta làm rất đáng kính bỉ.

Tôi đương ngao ngán nghĩ đến thực tế đáng thương ấy trong làng báo Annam thì bạn tôi có người báo:

« Họ dùng những phương pháp đáng kính ấy không phải là không có lý. Chỉ là vì họ sợ những cuộc tranh luận có lễ độ. Nếu chỉ đem tư tưởng đối chọi với tư tưởng, lý luận đối chọi với lý luận, thì người nào lối lạc hơn, lý thuyết nào cao hơn, tất thường. Nhưng họ biết là tư tưởng họ trống không, nên họ phải dùng đến câu thô bỉ, lời vu cáo để lấp sự trống rỗng ấy.

Tôi ngẫm nghĩ cho câu nhận xét ấy là đúng. Nhưng đối với hàng làm báo không biết trong nghề ấy thì đối phó làm sao cho đúng lẽ. Tôi tưởng chỉ có hai cách: một là họ chỉ đáng nhận lấy một cái tát, hai là họ chỉ đáng nhận lấy sự im lặng

kinh bỉ. Sự im lặng có lẽ cao thượng hơn.

Còn những cuộc tranh luận về tư tưởng trong vòng lễ độ, ta nên mong sẽ thực hiện trong làng báo Việt-Nam. Riêng về phần chúng tôi, không bao giờ dám tránh những cuộc tranh luận có tinh cách ấy.

THUỘC ĐỊA TRƯỚC NGHỊ VIỆN

NGHỊ VIỆN Pháp đã bàn đến thuộc địa.

Trả lời một ông nghị phía Hòa, ông tổng trưởng Moutet có tuyên bố đại khái rằng:

« Nước Xiêm không đóng binh, không tăng số quân lính, chỉ tăng số quân nhưng thôi. Tuy vậy, nước Xiêm vẫn vui lòng để huê với nước Pháp. Một hòa ước giữa hai nước vừa mới ký xong, sự giao thiệp của hai nước vẫn hòa hòa, vậy không nên nghi ngờ lại ta.

...Trước linh thể Viễn-dông, bộ dữ mưu cuộc phong thủ Đông-dương. Bộ sẽ theo một bản chương trình ba năm để làm việc. Hiện giờ, đã có phương pháp để che trở bờ biển Đông-dương và để quân nhưng một ngày một tốt hơn ».

Ấy thể là ta không lo sự gì cuộc xâm lấn của một cường quốc nào, cứ việc ăn ngủ yên. Tuy nhiên, nếu ta biết cách phong thủ Đông-dương và biết rõ cái chương trình ba năm kia thì vẫn ngủ yên an no hơn. Nhất là nếu ta biết trong cái chương trình ấy, có dự định làm một đạo quân Đông-dương và đặt việc cường bách đưa quân cho người Nam thì an mới thấy no, ngủ một thối là yên.

Ông tổng trưởng lại nói thêm rằng ông không tán thành một chính sách bộ thuộc. « Cần phải có trật tự đã đành, nhưng cũng cần phải có cái khác nữa. Cần phải cho thuộc địa một chế độ rộng rãi. Cuộc điều tra thuộc địa nó cho ta biết cần phải làm những gì ». Nhưng ông tổng trưởng cứ quyết rằng: chiến tuyến Bình dân hành lập không phải để người đi động đến chủ quyền của nước Pháp.

Nhưng điều đó tưởng ông tổng trưởng không cần phải nói. Ai ai cũng nghĩ như ông cả. Nhân dân thuộc địa không ai động đến chủ quyền nước Pháp cả, họ chỉ thiết tha được hưởng những tư do nên tăng của chế độ cộng hòa mà thôi.

Từ Ly

SÔNG PHẠM XUÂN ĐỘ

SÔNG Phạm Xuân Độ, hội trưởng hội Trí Tri tại Nam-dịnh có đến thăm tòa soạn Ngày Nay để phân trần về một buổi diễn thuyết ở hội quán Trí Tri. Ông nói thường thì ai đến thuyết hay nói chuyện về một vấn đề gì, phải đưa bài diễn văn cho ông và ban trị sự Trí Tri xem trước.



Bìa N. N. số Mùa Xuân năm Mậu Dần
Chỗ này sẽ có lời chú thích chung còn giữ bí mật.
tranh của RIGT

Nhưng lần này người ta không soạn diễn văn, người ta chỉ ứng khẩu mà nói thôi. Ông sợ ý tưởng người ta chỉ bàn về một vấn đề văn học nên ưng cho phép ngay. Có ngờ đâu người ta lại lợi dụng buổi diễn thuyết để công kích cá nhân, đến nỗi ông Công sứ Nam-dịnh và cả thỉnh giới thành Nam nữa đã phải ngời lời phản nản về ông và ban trị sự hội Trí Tri. Vậy ông đến đây tỏ lòng thành trả lời của ông với chúng tôi.

Chúng tôi nhận thấy ông Phạm Xuân Độ rất thành thực. Và nếu chúng tôi đang mấy lời này lên báo thì vì ông Độ nói chúng tôi có thể cứ dang.

N. N.

THẾ NÀO CHO VỪA LÒNG?

SAU khi tuyên bố kết quả giải thưởng văn chương Tự Lực Văn Đoàn năm 1937, chúng tôi nhận được rất nhiều thư của các bạn có tác phẩm dự thí — có nhiều là các bạn không được giải thưởng. Trong các thư đó, có người oán trách, có người phản nản, cũng có người nhà nhận chịu sự phẩm bình của chúng tôi, lại cũng có người thóa mạ chúng tôi vì đã không được giải thưởng.

Đối với những thư đó, chúng tôi không hề trả lời. Vì làm thế nào cho mọi người đều được vừa lòng? Mà thường những nhà văn xoàng lại là những người tưởng tác phẩm mình hay hơn hết. Các ông này hình như quên rằng giờ tác phẩm đến dự thí, thì tức là mình đã chịu quyền phê bình của người khác rồi.

Ông Từ Ngọc Nguyên Lân cũng có gửi tác phẩm đến dự thí. Nhưng tác phẩm của ông không được giải thưởng, mà chỉ được chú ý thôi. Việc này cho chúng ta hiểu cái thái

độ và hành vi của ông ta trên tờ báo Ich Hưu.

Còn sự ông cho ông Vi huyền Đắc là một nhà văn « có cái tài giá giá », thì đó là ý kiến riêng của ông, ông bắt mọi người theo sao được. Chúng tôi chỉ biết xét về kịch « Kim tiền » mà phê bình thôi.

Nhưng, việc gì phải vội vàng. Quyền « Ngược giọng » của ông, thế nào chẳng có dịp xuất bản. Lúc đó người ta sẽ biết giá trị của văn ông, với giá trị văn tác giả truyện « Thoát Ly ».

Xin đề cho các người đọc phê bình và xét đoán, chứ ông bảo rằng văn ông hay, thì chúng tôi biết làm sao được?

MỘT TIN QUAN TRỌNG VÀ BẢNG LO

CHÚNG tôi được tin năm nay ban về sơn trường Mỹ Thuật đã không lấy học trò vào nữa. Người ta bảo chính phủ lại còn có định ý bỏ trường ấy, lấy cơ rằng nhà nước không đủ chỗ dành cho các sinh viên tốt nghiệp ở trường ấy, và lấy cơ để tiền khuyến khích cho các tiểu công nghệ (Artisanat).

Xin người ta để ý. Văn đề tiểu công nghệ bấy giờ cũng như là một cái em bé của những nhà chính trị, động một chút là nói đến. Người ta không biết rằng, nếu không có các nghệ sĩ theo đuổi mỹ thuật chỉ vì mỹ thuật, đến cái chỗ tuyệt đích, thì nên mỹ nghệ trong nước sẽ lụi ngay. Ta cứ xem công nghệ hồi chưa có trường Mỹ Thuật thì đủ rõ.

Còn có thứ nhất: các nghệ sĩ nhiều người không cần đi làm nhà nước vẫn hoạt động được. Nếu nhà nước sợ không có chỗ trong công sở cho các nghệ sĩ, thì cứ việc định rõ ràng vào học ban sơn trường Mỹ Thuật lúc ra phải tìm việc lấy. Nếu lúc bấy giờ không có ai vào học thì hãy nên đóng cửa trường.

Việc này là một việc rất quan hệ cho nền mỹ thuật trong nước, chúng tôi sẽ, trong các số báo sau, hãy tỏ ý kiến của chúng tôi và của các nhà nghệ sĩ khác.

THẠCH-LAM

Bắt đầu từ 1er Janvier 1938:

DOCTEUR

CAO - XUÂN - CẨM

chuyên trị bệnh Hoa-Liêu

và Nội-thương cũ dọn lại

số 153 Đường Cấn, Cửa

Đông (153 Boulevard Henri

d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

Có phòng dưỡng bệnh và

hộ sinh

THEO chương trình hành động, Đoàn Anh Sang cần phải thiết lập ngay ở Hải-phòng cũng như ở các nơi khác, một chi hội địa phương, vì thế mà ban trị sự họp ngày 15-12 đã cử các bạn: Nguyễn Trường Tam, Hà Sĩ Cát, Nguyễn Thế Lữ và Nguyễn Trác xuống Haiphong để lo liệu những công việc tổ chức đầu tiên.

Đã được những vị:

- 1.) Tô Văn Lương, Président A. F. A.;
- 2.) Bạch Thái Đào, Industriel;
- 3.) Nguyễn Đức Thuận, Comptador P.U.C.I.A.;
- 4.) Bài đức Long de l'Assistance médicale;
- 5.) Vi Huyền Đắc, Auteur dramatique;

nhân lời động viên hiệu triệu các thân hào, các nhà từ thiện cùng các bạn thanh niên nam nữ để liên kết thành một sức mạnh hoạt động.

Chúng tôi mong rằng những bạn thanh niên nam nữ cũng liệt vị thân hào và các nhà từ thiện ở Cảng sẽ hết lòng sốt sắng ủng hộ 5 bạn kể trên để chi hội Anh Sang chóng thành lập ở Hải-phòng.

Đoàn Anh Sang đã vì sự nhu cầu cần thiết của lao nhân công nòng mà thành lập, chúng tôi ao ước rằng đoàn Anh Sang sẽ vì công tâm và nhiệt thành của hết thầy các bạn mà tồn tại mãi mãi.

Chúng tôi rất trọng vọng và tin nhiệm ở lòng hang hái và trí quả quyết của các bạn, vậy trong lúc này, theo như lời ông Thống sự Yves Châtel nói trong cuộc hội họp với Anh Sang buổi 21-12-37 tại Khai Trí Tiến Đức, các bạn hãy nên vì dân nghèo, gác bỏ hết mọi sự tư hiểm hay bất đồng cá nhân, dù là chính trị hay tôn giáo, mà cùng nhau làm một việc có tính cách cải tạo xã hội.

Vậy các bạn hãy nên kịp liên hiệp với những bạn: Tô Văn Lương, Bạch Thái Đào, Nguyễn Đức Thuận, Bài đức Long và Vi Huyền Đắc để cố võ cho việc lập chi hội Anh Sang tại Haiphong chóng có kết quả. Như thế, các bạn sẽ giúp cho dân nghèo ở Haiphong chóng có thôn Anh Sang đầu tiên.

(Xếp theo trang 19)

Phòng triển lãm

1937

(Tiếp theo trang 4)

Tranh than hay chỉ năm nay không có mấy, chứ những tác phẩm của Phạm Khánh và Đỗ Đình Hiệp.

Nhiếp ảnh là một nghệ thuật rất khó, không phải dễ như người ta tưởng. Vi chụp khéo (Technique) là một chuyên, mà bức ảnh đẹp lại là một chuyên.

Hai nhà nhiếp ảnh nhiều tác phẩm nhất là Lê Đình Chử với Vũ An Ninh. Ông Chử có vài bức ảnh đẹp, bức, « những người kéo xe bò » ảnh sáng rất khéo và lịch đồng. Ông này cho ta nhiều hy vọng.

Ông Vũ An Ninh có bức « jeu de fond » — đôi giày và bóng trên ván cát. Nhưng tác phẩm này là một tác phẩm giàu xếp (composition), vậy mà ông để đôi giày ở giữa, mất vẻ đẹp. Giá cho đôi giày ra bên, và đợi cái bóng nghiêng đi và dài ra chút nữa thì hay hơn.

Người ta nghiêm ra rằng, hề những bức các ông chụp tự nhiên thì đẹp. Còn những bức các ông định làm cho có vẻ « mỹ thuật » thì rất xấu. Như bức ảnh ông cụ hát thuốc lã của Lê Đình Chử, hay bức « Buổi chiều » của Vũ An Ninh, sự lố lằng thật là rõ rệt. Những nhà chơi ảnh bên ta nên xem xét những tác phẩm về môn ấy của người Nhật.

Về kiến trúc, ta vẫn được thưởng thức nghệ thuật của mấy nhà kiến trúc sư đã nổi tiếng, các ông Luyện, Tiếp và Võ đức Diên với một người mới là ông Nguyễn gia Đức.

Tóm lại, cái cảm tưởng mà phòng Triển Lãm hàng năm cho ta là một cảm tưởng lạc quan. Ta được chứng kiến cái ảnh hưởng tốt đẹp của trường Mỹ Thuật, của những nhà nghệ sĩ ở trường ấy ra, mà công việc đã đổi thay được cái xã hội thiếu mỹ thuật này.

Thạch Lam

CÙNG BẠN ĐỌC

Về cuộc thi « TRUYỆN BỐN NGƯỜI » đến 28 Décembre hết hạn và trong số báo sau sẽ tuyên bố kết quả.

«Ngược Giòng» và «Thoát Ly»

ÔNG Từ Ngọc khoe ông ta quân tử, vì bị chúng tôi công kích từ khi ông ấy còn viết trên báo Phu-nữ thời đàm, thế mà ông ấy không hề trả lời lại, lấy cớ rằng « tránh voi chẳng xấu mặt nào ».

Nhưng sau không biết nghĩ sao ông ấy lại không tránh voi nữa và gửi tác phẩm (Ngược giòng) đến cho chúng tôi để xin dự thi.

Nay không được tặng một phần thưởng nào (có lẽ vì thế mà ông ấy tức tối), ông ấy lại gửi ra một điều mới lạ khác: tôi ăn cắp văn của ông ấy. Rõ đáng thương cho ông ấy quá, có một khối óc chứa đầy những ý tưởng ăn cắp, ăn trộm!

Muốn rõ tôi có «ăn cắp» văn của ông Từ Ngọc không, ông Từ Ngọc chỉ việc đem đăng báo hay cho xuất bản truyện « Ngược giòng ». Chữ tóm tắt cốt truyện như ông ta, tôi thấy ngay thơ và tức cười quá! Ông Từ Ngọc tưởng văn là một vật có thể giấu kín được, nên mới đặt điều vu-cáo một cách dễ dàng và trẻ con như thế.

Một nhà văn đã không tự biết tài mình như ông Từ Ngọc đến nỗi thù oán một văn đoàn không tặng giải thưởng cho mình còn dám thốt ra một câu vu-cáo, thì không biết đó có là một sự đáng buồn trong làng văn hiện thời không?

Khốn nạn! Ở đời thì thiếu gì cốt truyện mà còn cần phải đi lấy cốt truyện của người này, cốt truyện người khác! Làm như văn chương chỉ toàn là cốt truyện cả. Một anh phu xe kể cho tôi nghe một câu chuyện kéo xe. Tôi đem viết thành truyện ngắn, để thưởng anh ấy cũng đến nhà tôi mà đòi cái cốt truyện của anh ấy chẳng? Huống chi tôi lại không hề nghĩ đến truyện « Ngược giòng » khi bắt đầu viết truyện « Thoát Ly » thì ông Từ Ngọc còn định đòi xương cốt gì?

Nhân tiện, tôi thuật lại một câu chuyện rất buồn cười mà rất khó chịu cho tôi. Một hôm anh Thế-lữ kể cho tôi nghe một câu chuyện hay hay. Tôi liền viết thành truyện ngắn và in lên sách nữa. Một hôm anh Đoàn-phú Tứ bảo tôi: « Nay, truyện « Thưa chị » của anh, người ta đã viết rồi, y như truyện của anh ». Tôi chỉ cười, nhưng trong lòng rất lo lắng, vì biết rằng thế nào kẻ thù cũng sẽ lợi dụng sự đó mà chước cho mình những điều không hay.

Quả này xảy ra việc này: ông Từ Ngọc bảo tôi theo truyện Ngược giòng của ông ấy để viết truyện Thoát-ly.

Một lần nữa, tôi xin ông Từ Ngọc làm thế nào cho ra đời ngay truyện Ngược giòng để ai nấy biết cái chân giá trị của nó, và xem:

1) Nó có xứng đáng một phần thưởng to hơn mấy lời khuyến khích mà chúng tôi đã tặng nó không?

2) Nó có là cốt truyện, hay nó có giống truyện Thoát-ly (1) của tôi không?

Khái-Hưng

1) Nếu ông Từ Ngọc sửa chữa lại, cho « Ngược giòng » khác trước thì lại là một việc khác. Nhưng chắc ông Từ Ngọc chẳng làm thế đâu vì ông ấy cho tiền thuyết « Ngược giòng » của ông ấy là hoàn toàn rồi, hoàn toàn đến nỗi người ta phải ghen ghét không tặng giải nhất.

Cùng các Đại-lý N. N.

Vi số Mùa Xuân năm nay in tốn kém nhiều, vậy bản báo yếu cầu hết thầy các Đại-lý điều này:

Trước ngày 10 Janvier 1938, các ngài xét xem có thể bán được bao nhiêu số thì lập tức gửi thư về cho chúng tôi biết. Số báo nhiều lấy đủ ngân ấy thời vì bản báo không nhận lấy lại báo 5 và coi những số các ngài sẽ lấy là đã bán hết rồi. Xin các bạn đại lý lưu tâm cho.

Ngày Nay

DIADERMINE

là một thứ kem thuốc (crème médicale de Beauté), không có chất nhờn. Kem DIADERMINE làm cho da mềm và đẹp. Kem DIADERMINE làm hết các mụn đỏ và lột nhân ở mắt. (La DIADERMINE est une crème de beauté naturelle, non parfumée, prescrite par le CORPS MEDICAL)

Có bán tại nhà: COMPTOIR COMMERCIAL Chuyên môn bán Nước-hoa, phân, sáp 59, Hàng Gai, Hanoi

Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu do lây hoặc chửi không khỏi có thể sinh ra nhiều biến chứng nguy-hiểm, từ ngọc-quần (balanite), ăn xiên ra ngoài (déferentite), sưng khớp xương (arthritis) v.v... Kíp dùng thuốc lên số 43 của

ĐỨC THỌ ĐƯƠNG

131, Route de Hué — Hanoi sẽ được khỏi mau và chắc-chắn. Giá 5p50 một hộp.

Tuyệt-đối kiên-tinh hoàn — Trong thuốc có 7.10 chất bô và 3.10 chất sắt-trùng. Lợi tiểu-tiểu, lỏng hết độc tozine và làm đường tiêu chóng lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán dần ông, dần bà.

HỘI CHỢ HAIPHONG NĂM 1937

Từ nhà thương-mại tới nhà thương... yêu, ai mà không thích hội chợ. Nhà thương-mại đến hội chợ để quảng-cáo hàng hóa, nhà thương yêu đến hội chợ để quảng cáo á-tinh, nhan sắc và cả hàng hóa nữa, hàng hóa đeo ở mình.

INDIGÈNES



Giữa hai hàng « nhà thương », ấy còn có nhiều nhà thương khác:

Nhà thương tiền — Bỏ ra năm xu lấy vé vào xem thì xem cho khắp, nên có khi đem theo cái bánh mì nằm để ăn bữa sáng rồi ở luôn cho tới chiều. Hoặc giả lại có người thương xót cho năm đồng xu bỏ ra mà không được xem cái gì khác những thứ bày bán ở ngoài phố.

Nhà « thương tâm » vì những cảnh đánh đập — xin đọc giả chờ tương lai rằng những người vào xem đánh đập ai.

Và những nhà... « bị thương », vì đã nhận được « roi » và « móng giò » một cách rất hậu hì.

Lại câu chuyện

« Anh-di-đến »

Còn nhớ kỷ hội chợ đầu tiên của Hà thành, người ta phải biết ra hai hàng vào cửa: hàng Tây trả một hào và hàng Nam trả năm xu. Thành thử một cậu tây lai vô thừa nhận, nghèo kiệt cũng phải nộp một hào vào cửa, còn cậu võ Hoảng và cụ thiếu Vi, ông hàn Soạn lại chỉ phải trả có năm xu thôi. Người ta nhận ra sự bất công vô lý ấy nên mấy kỷ hội chợ sau, đã xóa quách hai chữ *Européens* và *Indigènes* đi, mà chỉ để lại chữ 0p.10 và 0p.05. Như thế, cụ võ Hoảng và cụ thiếu Vi hay Nhị Linh này nữa, nếu muốn tiêu một hào vào cửa chơi thì cứ việc mua tiêu. Còn cậu tây lai vô thừa nhận, nếu chỉ chạy được có năm xu thì cũng không ai cấm vào đăng cửa ít tiền.

Loại người tiền được về chỗ hữu lý, nay lại lui về chỗ vô lý, vì hội chợ Hải-phòng đã đặt lại hai hàng Tây và Nam như trước rồi. Ai ngờ cậu Hải-phòng tôn có đến thế!

Thương vô

Hôm đầu, người xem còn vắng, nên còn được họ chiếu chượng: bác tẹt mũi nào sang lăm đến cái cũi bán vé bằng một hào, có đảm bán vé chỉ để phép bảo cho biết:

— Les indigènes à l'autre côté.

Nhưng mấy hôm đồng người thì họ đã có cái roi, và chiếc giày để giáng cho những người y phục xuềnh xoàng hiểu biết điều phân biệt trên kia.

Một người đàn bà quần vải áo nâu tay cầm nắm xu tiến qua lối cửa vào làm theo hình tàu ngựa (một sáng kiến phi thường của hội chợ Hải-phòng).

— À! mày lười về!

Giọng nói của một anh bé phục phịch. Tức thì những quả đấm giáng như mưa rào xuống thân thể người đàn bà, mặc dầu người này có phần truật:

— Tiền đây mà! Tôi chờ từ 6 giờ đến bây giờ quá 8 giờ rồi mà không len vào lấy được vé, chứ tôi có lười về đâu.

— À! mày còn giả mò!

Tiếp luôn mấy cái đá đít nữa.

Hai cái thái cực

Hôm đầu, hội chợ vắng người quá. Muốn chụp cái ảnh có khi tôi phải chờ tới năm phút để có người qua lại, sơ bức hình của tôi sẽ hóa ra phở Nam-kinh trước khi quản linh Nhật kéo vào, nhất những gian hàng lại làm theo kiểu Tàu đặc, nên cảnh càng hết lém.

Trái lại, hôm sau người đông đến nỗi tôi không chụp ảnh được nữa vì sắp bấm thì đã có một cô đến đứng lấp ngang mắt ảnh (bấm máy ảnh chứ không phải bấm cổ kia).

Hội chợ hay chợ phiên?

Một bọn công tử đi nghề ngang trong hội chợ, đầu đội mũ giấy của một hiệu bán thuốc tạng, tay cầm túi hoa giấy. Gặp cô nào, họ cũng tung hoa giấy lên đầu, lên mặt. Thì ra họ làm hội chợ ra chợ phiên. Kể cũng chả sao, vì đầu là « chợ » cũ. Lỗi — nếu có lỗi — chỉ ở người đầu tiên dịch hai chữ *kermesse* và *foire* ra « chợ phiên » và « hội chợ ». Sao không cứ gọi là « khếch! met! » (tiếng rủa của gái bị trêu) có phải vừa đúng hơn, lại vừa khiến người ta khỏi lẫn *kermesse* với hội chợ không?

Quầy bà quấy cô

Trong khi ấy thì tiếng máy truyền thanh của mấy hiệu thuốc kia oang oang lên tiếng:

— Thưa quầy bà, quầy ông, quầy cô, quầy cậu, xin nhớ lợi ngay hôm biếu mà lấy nón giấy biếu kéo hết, và xin quầy bà, quầy ông, quầy cô, quầy cậu nhớ luôn cho rằng thuốc của hôm biếu thực là hiệu nghiệm. Nếu quầy bà quầy cô mắc... là vì... Ghê sợ quá, và thực là họ «quấy» đủ mọi người trong hội chợ, quầy cả bà lẫn ông, quầy cả cô lẫn cậu.

Không biết cái máy truyền thanh vô tri vô giác kia có nghe thấy lời nguyện rủa của bọn ông bà, cô cậu bị « quấy » không mà thỉnh thoảng nó lại im hong để rồi tiếp ra một bài đàn hay bài hát.

Tàu, Nhật

Trước một gian hàng dựng một bức tranh lớn, vẽ đủ cả tàu chiến, máy bay, binh lính, súng đại bác, đàn trái phá đương nổ, v. v. Dứt đề hàng chữ: « Quân Nhật tiến vào Nam-kinh ».

Phục thực! Nhật vừa lấy xong Nam-kinh, nhà hội họa kia đã về ngay được cái cảnh « quân Nhật tiến vào Nam-kinh ».

Mà can đảm quá! súng nổ, bom ném tứ tung như thế, nhà hội họa vẫn ngồi vẽ được tranh, đem về bày ở hội chợ Hải-phòng. Rồi thế



nào chẳng có một người Nhật đến mua.

Và Xiêm

Tôi gặp ông Tiếp bán vải (chứ không phải ông Tiếp kiến trúc sư đâu) đi với hai người nữa giống

Tàu, nửa giống Lào Ông ta giới thiệu lại để giới thiệu mấy câu li nh trong miệng:

— *Mesur... gouverneur* Khôn (*ky mesur gouverneur... (không phải Đại mesur... journaliste.*

Hai ông kia cúi đầu nói sẽ mấy tiếng chẳng hiểu là tiếng gì. Và mình cũng cúi đầu nói đáp lại mấy tiếng mà mình cũng chẳng hiểu là tiếng gì.

Thế rồi hai bên bắt tay nhau, chia rẽ.

Sau có người bảo đó là hai ông tổng đốc Xiêm. Rồi hẳn hẳn họ bắt chừa, tự nhiên về cố được đi bất tay ngay khi quan tổng đốc Xiêm.

Phóng viên

Một ông chừng nghe thấy ông Tiếp giới thiệu mình là « được na lit », chạy ngay lại bắt tay hỏi đến:

— Ông chụp ảnh cho báo *Đông Pháp*, phải không? Ông là phóng viên báo *Đông Pháp*, phải không?

Tôi nhìn xuống chân không thấy dầm chết mất một con chó nào, liền trả lời:

— Không.

Người kia có vẻ thất vọng. Tôi mỉm cười nói tiếp:

— Nhưng tôi cũng là phóng viên một tờ báo.

Tức thì người kia kẻ cho tôi nghe hết những nỗi bực mình, khó chịu về hai cuộc khánh thành và nhờ tôi viết bài đăng báo họ.

Tôi buồn rầu đáp:

— Những chuyện ấy nghe thảm quá, mà ông giám đốc báo tôi lại bảo tôi viết một bài phóng sự vui, vì thế tôi không thể chiều ông được. Nhưng ông cứ để tôi nghĩ cho chín xem tôi có thể viết những chuyện thảm ấy bằng một giọng văn vui không?

Có gì đâu, ông ta là nghị viên nhận được giấy mời đi dự lễ khánh thành cầu kéo và hội chợ Hải-phòng, nhưng có lẽ ông ta không có vẻ nghị viên một tí nào nên không được người ta cho qua cầu và vào chợ.

Chí có thế, thì ai còn viết sao cho vui được! Nhưng thôi, cũng cứ chiều ông nghị mà viết ra cho ông ta bằng lòng, không có nhờ ông ta buôn phiên quá, khóa sau lại không ra tái ứng cử thì khốn.

Tôi đã toan đến lại để xem chiếu bóng giữa trời. Nhưng chợt nhớ tới màn chiếu bóng ở Hà thành bên bờ sông Nhị-Hà ngày hội Điện Trung, tôi liền vội vàng ra về, vì hẹn nếu có can đảm trở lại hội chợ một lần nữa sẽ làm bài « tương thuật » tuồng lên hơn.

Qua các phố, tôi thấy treo nhan nhản những bức vải quảng cáo với hàng chữ lồi lờ rất ngọt ngào và lễ phép: « Mời quý bà, quý ông, quý cô, quý cậu... vào xem hội chợ Hải-phòng... » Tôi lại nghĩ tới cái máy truyền thanh quảng cáo thuốc...

Nhị-Linh

NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lọ	3 grs	0p20	1 tá	2p00
1 lọ	6 grs	0p30	1 tá	3p00
1 lọ	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lọ	500 grs	8p30	1 kilos	18p00

PHÚC - LOI

N° 1, Avenue Paul Doumer - HAIPHONG

<p>Techi-Long Thiên-Thành Quân-Hưng-Long Phúc-Thịnh Quảng-Hưng-Long Bông-Xuân Phạm-Hà-Huyền</p>	<p>66, Rue des Paniers à Hanoi Phố Khách à Namđinh Rue Sarraut à Vinh Rue Paul-Bert à Huế Marché à Tourane Rue Gia-Long à Quinhon 36, Rue Sabourain à Saigon</p>
---	--

Trước Vành Móng Ngựa Ở NHÀ

TRẦN thị Yến và Nguyễn Thị Mây là hai người đàn bà nghèo bé nhỏ, liếng nói riu riu như tiếng chim. Khó lòng mà phân biệt rõ hai người, vì họ cùng một bộ mặt nhàn nhèo, không tuổi, trông chiếc khăn mỏng nâu bạc phếch. Họ chẳng đoán được rằng Thị Mây trần trụi hơn, tuổi chắc còn trẻ hơn. Hai người lo sợ đứng sát nhau, như muốn bênh vực lẫn cho nhau trong cơn hoạn nạn. Và cùng giết mình khi nghe ông chánh án lên tiếng hỏi.

Ông chánh án - Hai chị đi bước vào tội không tuân theo mệnh lệnh Hội đồng Vệ sinh của thành phố cấm không cho ở trong căn nhà của hai chị ở phố Sinh Từ. Hai chị có kêu ca điều gì không?

Thị Yến và Thị Mây đưa mắt nhìn nhau - như thúc dục nhau trả lời. Hồi lâu, Thị Yến mới lên tiếng run run:

- Bẩm chúng con nghèo lắm. Hai mẹ con ở với nhau với một vài chậu thờ, thật quá khiêm không đủ ăn ạ.

Ông chánh án ngắt lời:
- Cái đó là chuyện khác. Chỉ hỏi các chị có nhận tội vấn ở

trong căn nhà cấm ấy không, mà thôi. Các chị phải trả lời câu hỏi. Thị Yến ngơ ngác, sợ hãi, không nói được nữa. Thị Mây, mạnh bạo hơn, cố trả lời:
- Bẩm, con và mẹ chồng con đây vẫn ở căn nhà ấy ạ.

Ông chánh án ngạt ngào:
- Thế là chị nhận tội rồi. Nhưng có sao có lệnh ông Đốc-lý cấm, các chị lại không đi ở chỗ khác?

Thị Mây cố can đảm:
- Bẩm nhà của chúng con, chúng con ở chứ còn đi đâu nữa ạ.

Ông chánh án cười:
- Thì vẫn là nhà của chị. Thị Mây sung sướng cười to:
- Vâng.

Nhưng sự sung sướng tan dần đi trong lúc ông chánh án trả lời:
- Nhà của chị, nhưng nhà đã cũ nát lắm, nên Hội đồng Vệ sinh mới ra lệnh cấm các chị ở, nghe chưa.

Thị Mây tức tối:
- Bẩm cũ nát chúng con cũng ở được ạ.

- Nhưng Hội đồng sợ bất thần nhà của chị sụp đổ chết người, chị đã hiểu chưa?

Thị Mây vẫn chưa hiểu:
- Bẩm chết thì chết chúng con, chứ Hội đồng có việc gì đâu.

Ông chánh án mỉm cười:
- Chị ngay biên thể không được. Hội đồng Vệ sinh đã cấm chị ở đây thì chị phải dọn đi.

- Nhưng bầm chúng con nghèo không có tiền dọn đi ạ.

Ông chánh án gắt:
- Đó lại là một câu chuyện khác.

Vì vậy, tòa lên án phạt Thị Yến và Thị Mây mỗi người 50 quan tiền và bắt phải đi tức khắc, nếu không ông Đốc-lý sẽ có quyền đuổi. Chỉ có cách ấy là có thể giúp Thị Yến và Thị Mây dọn được nhà mà không mất tiền. Nhưng hai người cũng không lấy thế làm sướng, lạnh lùng đi ra quên cả cảm ơn ông chánh án.

Hoàng Đạo



- Kia, vợ anh chết dưới ở đằng kia mà anh không biết?
- Nếu tôi biết thì tôi đã ra đây từ năm ngoái.

NỮ'A BUỔI «ÁNH SÁNG»

(Trường thuật vụ « tổng tiền » của Tú Mơ)

Tay cầm một tập giấy in. Vô duyên chẳng có «nàng tiên» theo kềm,

Tú đi cõ động anh em Vào đoàn «Ánh Sáng» hội viên chú tri.

Mỗi năm một bạc, to gì! Quan tham, quan phán hep chi đồng tiền!

Bỏ qua vài món tiêu quàn, Đủ thêm tia sáng giúp miền tối tăm.

Ai hăng sắn? Ai hăng tâm? Thử đem điều ích mà thám thú lòng...

Nhiều anh «phản mớ» trẻ trung, Lương tuy ít ỏi, bụng không hep hoi.

Có khi chẳng dễ phải mồi, Anh em đã vội ngó lơ hoàn ngành, Trước vì nghĩa, sau vì tình, Tên biền, tiền nọp, khiến mình cảm lảm!

Nhưng mà thứ nhất khó khăn Là đi dụ thuyết trong dân lại già. Một ông, vào mặt phủ gia, Con người chỉ thủ có nhà cho thuê, Sao mà đá gờm đá ghè!

Tú mới vào hội, ông nghe rằng cười! Thưa rằng: «Chính cái thân tôi

Còn chưa được ánh sáng soi tới nhà...»

Một ông béo tốt đầy đà, Răng vàng như nhơn rồ là tay chời. Néo xa thấy Tú tới nơi, Chấp tay hải vọng, vãi dài, xin tha...!

Đó là những bạn thực thà, Mấy ông khôn khéo mới là... khó chời!

Các ông niềm nở, tươi cười, Phục đoàn «Ánh Sáng», ban lời ngợi khen.

Sẵn lòng làm một hội viên, Xin tờ giấy đề biên tên vào đoàn. Giấy đưa, ông chặn lên bàn.

Hen rằng một lát xin hoàn tận tay. Tú mình dạ thẳng lòng ngay, Đi mời bạn khác, chúc quay trở về:

Ông đang mặc bận bộn bề, Có ba giòng chữ, chưa để được tên. Trở đi, trở lại đôi phen.

Ông còn bận mãi. Đừng phiền nhiều ông!

Song le, Tú cũng hải lòng: Hai mươi chân hội, mừng công chẳng hoai.

Lợi thêm bài học: ở đời, Nhưng người nghèo của là người giàu tâm!

TÚ MƠ



- Bản hiệu xin hiến ngài thứ thuốc này cam đoan hiệu nghiệm như thần! Khi nào ngài cảm, bị ngắt đi, ngài chỉ việc lấy lọ dầu này ra ngửi và xoa là tỉnh lại ngay lập tức!

MỘT QUYỀN SÁCH RẤT CÓ ÍCH CHO :
Các nam nữ học sinh, người buôn bán và đi làm
■ Muốn học cho giỏi tiếng Pháp ■

HỌC TIẾNG PHÁP

(Pour apprendre le Français) của

TRƯƠNG - ANH - TỰ

PHẠM - ĐÌNH - HIỀN

Do hiệu sách BẮC-HÀ 55, rue de la Citadelle, Hanoi xuất bản, ra từng tập một, gồm có bốn phần:
a) Những câu thường dùng để nói chuyện; - b) Những tiếng và câu thường dùng trong tiếng Pháp dịch ra tiếng Nam;
c) Những câu thường dùng trong tiếng Nam dịch ra tiếng Pháp; - d) Những điều cần biết để viết và nói tiếng Pháp cho đúng
Đã có bán ở khắp các hàng sách

GIÁ 0\$10

NHỮNG bài thơ kỳ Diệu-Thường hẳn cũng của một thi sĩ trong phái phụ nữ.

Thơ của bạn gái mọi nơi bay về nhà bao hồi này nhiều lắm, đủ các loại, đủ các tình cảm tha thiết đó là lời của gió thu. Hay đó cũng là công của gió thu. Vì những cánh lá đưa thơ tuy có nhiều cánh đã úa tàn, únh từ trong thơ phần lớn bằng phẳng, thông thường, nhưng tôi cũng lựa được đôi ba tờ lá thắm. Thí dụ như mấy bài của cô Ngọc Dung mà tôi muốn khuyến khích hôm nọ, của cô Hương Bình mà tôi thấy khởi sắc của sự tiến tới... có Diệu Thường mà tôi trích thơ dưới đây.

Bài « Tiền đưa » có làm từ tháng năm năm 1936. Lời thơ dễ dàng và... dễ tình, nhiều tiếng đến dưới ngòi bút có rất mau mắn và sung sướng được có viết lên mặt giấy thành điệu thành văn.

*Nước trong như lọc, lặng như buồn,
Em tiền đưa anh nấy dặm đường,
Điêng bước trông về thôn xóm cũ,
Im lìm ẩn dưới bóng chiều hôm...*

*Đến đây đành gọi lệ phân chia,
Đến bước đường xa chẳng hẹn về...
Gió cuốn trời chiều, mây vùn đục,
Nỗi chìm, dấn tưởng tới gian nguy.*

*Ngàn ngạt, em đứng đợi theo anh :
Chỉ thấy bụi mờ dặng lá xanh ;
Vỏ ngựa dũi dong đường đất lạ,
Ngàn lau hiu hắt hiu thu...*

(Không phải! xin lỗi, tôi chép lầm):

*Ngàn lau... che lấp khúc đường quanh.
Tôi chép lầm là lối ở sự dang tri
của tôi, nhưng cũng lối ở cô Diệu-
Thường nữa. Vì thơ cô có nhiều
tiếng nhắc tới nhớ tới những bài
thơ khác, hay nếu không hẳn lấy ở
những thơ khác, nhưng nghe cũng
đã quá quen tai : « nước trong như
lọc có thấy ở bên mấy dặm đường
tiền đưa cũng là thứ nước ngoài đầu
củu trong thơ người chinh phụ.
« Gió cuốn trời chiều » là hình ảnh
người khác thấy rồi, nên chọn
những hình ảnh đặc sắc hơn. Câu
«Nỗi chìm dấn tưởng tới gian nguy»
sao thân nhiên thế? Đến câu « vỏ
ngựa dũi dong đường đất lạ » thì
tôi thấy « văn chương » quá, nên
tôi cũng lấy cái bệnh văn chương
ấy, chút nữa làm sai cái « khúc*

T I N T H O

đường quanh » mà người bạn trắng
sĩ đang... về ngựa dũi dong.

Thi ra ở cô Diệu Thường, những
lời chời chấy quá em đem đã dẫn
thi hứng của cô tới những đường
dễ dãi. Có lẽ đại với những cảnh
tương tượng ra, với những lời cô
dùng để diễn tả. Cô vui lòng nhắc
đến những « hương khói yêu
đương », đến những « năm tháng
âm thầm chời », và nhất là đến cái
« chuỗi ngày xanh » là thứ chuỗi
ngày nhiều người lấy ở văn thơ
Pháp.

Trong bài « tàn tạ » của cô, điệu
và văn thơ ôn hòa và rất dịu dàng,
sông những tiếng khóc than kia vì
nghe thấy nhiều lần nên người ta
tưởng là khóc đối.

*Em không muốn lòng gêu tha thiết
nữa*

*Tình quân ơi! vì hương khói của
gêu đương*

*Đã lạnh lắt bên lòng em đau khổ,
Muôn ngàn năm khóa hàn vết đau
thương.*

*Em đánh đề âm thầm năm tháng đẹp
Lạnh lúng chời trên mở tóc xanh em.*

Và trên chuỗi ngày xanh gần tờ hết,
— Em buồn lau má phấn lệ mờ
hoen...

« Đau khổ » với « thương đau »,
« mở tóc xanh » và « chuỗi ngày »
cũng « xanh » như thế... Đó lại là
những lời vô ý của người làm thơ
có hoa tay như cô Diệu Thường.
Người có hoa tay thường vẽ rất rõ,
rất khéo, thoát nhìn tưởng ưa mắt,
nhưng thực ra chỉ có những nét
thuần thuộc, thân nhiên, tình cớ,
không đẹp vì sự gắng gỏi tìm tòi và
không có dấu hiệu của ý chỉ thanh
thực.

Những lời tôi trích cô Diệu-
Thường bình như nghiêm nghị quá.
Đó là vì tôi muốn cho người làm
thơ này hơn đối với... tình dễ dãi
của mình. Có cái tài nghệ như tôi
thấy trong âm điệu thơ cô, sao cô
không cho người ta nghe những
khúc trầm thía hơn, những tiếng
kêu gọi từ trong tâm hồn sâu kín?

Dưới đây, tôi đề cả bài « mộng
ảnh » là bài có đặc sắc nhất của
cô. Văn sự dễ dàng trẻ nãi trong
những lời dẻo dàng, song âm điệu



Ý TƯ

THẦY — Le son... đồng xu? Thế
le con là cái gì?

TRÒ — Băm... nói thật ra sẽ
thầy đánh.

rất êm, gợi được một cách mơ hồ
những hình ảnh sương mờ, tóc
vờn, màu nhung của hoa và giăng
rợn mùa chập chờn của người đẹp.

*Gió thềm ca khúc ái ân,
Trùng vầng lan võ lãn lãn trong hồ...*

*Dạt dào mây khóm lau khô,
Sáo diều đầu vắng xa đưa, hỡi biển!*

*Bồng mơ hiện dưới màn sương g
Lả lơi làn tóc mây buông gió vờn.*

*Sông nhung hoa thắm dập dờn,
Rời trong yên lặng, tiếng đờn xa bay...*

*Đám chim trong cội mơ say
Lạnh lúng hơi gió heo may thờ dài*

*Àm thắm bên khóm hoa nhài
Trong mơ, em tưởng bóng người
cung Trăng...*

Đó là một bài thơ trong giấc
mơ... Người thiếu nữ vẫn ve trong
vườn mộng... « Có » lượng được
nhiều vào ngộ nghĩa, thì dự như
cái hoa nhài trong khóm. Bông hoa
nhài này có vẻ bông đầu tiên đến
cho có hái để đính vào bài thơ...

Bao giờ cô Diệu-Thường khó tính
hơn, có lẽ có sẽ không làm được
nhiều thơ, nhưng lúc đó, những
văn ít ỏi của cô sẽ là những của
quý.

Thế Lữ

THƠ ĐƯƠNG

Xuân nhật túy
khí ngôn chí

*Xử thế nhọc đại mệnh,
Hổ vì lao kỹ sinh.
Sở dĩ chung nhật túy,
Dĩ nhiên ngọc tiền doanh,
Giác lai mệnh đình tiên,
Nhất điều hoa gian minh.
Tả vấn thứ ba nhật,
Xuân phong ngữ lưu canh.
Cảm chi đực thân tức,
Đối chí hoàn tự khuynh.
Hiệu ca đại miuh nguyệt,
Khúc tận dĩ vong tình.*

LÝ BẠCH

THƠ DỊCH

Ngày xuân, say rượu
dậy, nói chỉ mình

*Ở đời như giấc chiêm bao,
Cải thân còn đó, lao đao làm gì?
Cho nên suốt buổi say li,
Nằm lan trước cột, biết gì có ta.
Tinh thời, đưa mắt sân nhà,
Một con chim hót bên hoa nguyệt
ngào.
Hỏi xem : nay đó ngày nào?
Ngày xuân gió mát, vui chào
liêng oanh.
Ngâm ngủi cảm cảnh sinh linh,
Nghiêng bầu, mình lại với mình
lam vui.*

*Hát ran, chớ lẩm trăng soi,
Thoạt xong câu hát, thời rồi đã
quên.*

TÂN ĐÁ

LEÇONS DE VIOLON,
VIOLONCELLE

par

M. NGUYỄN XUÂN KHOÁT
ancien Répétiteur

du Conservatoire d'E.O.
46, Rue Richaud, Hanoi

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger
Bien dormir
Être tranquilles

BỘ 0550

ra mua một vé số số

SI-CAT

các ngài đã :

- 1) giúp được dân bị lụt
- 2) giúp được học sinh nghèo
- 3) được một chiếc ô-lô Citroen
kiểu 1937 giá, 8 000\$00
và 200 số trúng.

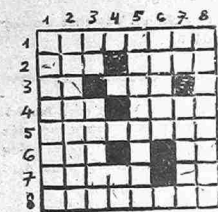
Xin mua ngay kẻo hết

PHÒNG TRIỂN LÂM 1937

Những hỷ vọng của Phòng
Triển Lâm năm nay về hội họa



Ông mua chó giữ trộm à? Thế con chó trộm, ông mua của tôi đâu? - Kê trộm nó lấy mất rồi.



BẢN SỐ IV Ngang

1.) Quán Hay chết về tay bạn này.
2.) Còn duyên anh cưới... hết duyên anh đánh... đuổi đi. Xúi ngược đều là yêu nhau; 3.) Một loài chim bẽ. Làm thế cho người thì tốt, nhưng chỉ làm thế cho mình thì xấu. Xấu hổ; 4.) Làm thế cho mình mà hại đến người khác thì không nên. Tên xưa của vùng Nghệ-Tĩnh; 5.) Một thứ trính; 6.) Cách chống cự của loài nhai lại. Nếu sự mắc quai thì thôi vậy.
7.) Dấu sao thì sự đã rồi. Làm điều ấy với người thì ắt có điều ấy trả lại.
8.) Hai phần trên dưới chữ ấy hợp nhau mới thực là quân tử.

Độc

1.) Công việc của nước đi lấy thực địa để thu lợi cho mình. 2.) Người làm chứng quan trọng. 3.) Đứng một mình là tiếng kêu chế bai, mỉa mai, đứng với một tiếng khác thì chất chội - hàng người khổ sở này bả

đầu được bỏ ở nước Anh từ năm 1833.
4.) Mẹ nhà quê. Tư tưởng. Tiếng than. Một sự thương (Cang oán); 5.) Hàng dân sắp đóng thuế thân một đồng bạc; 6.) Làm vàng óc. Tiếng kêu khi mình biết rằng làm; 7.) Thứ binh khí cũ. Tục giã; 8.) Lực rở.

GIẢI ĐÁP BÀN Ô CHỮ SỐ III

Ngang

1.) Hội Anh Sáng; 2.) U ám. Hồn u ám; 3.) Ôn. Tiến hóa; 4.) Nghiêm nghị; 5.) Ân. Gian; 6.) Thành thang; 7.) Hỷ. Cari Ha; 8.) Ô. Chuyền. U; 9.) Nhau. Phá; 10.) Ước. Ách

Độc

1.) Hương thôn; 2.) Oang-hỉ hử; 3.) Im. H.E.Cao; 4.) Ái-tiên chức; 5.) Nhiên hào; 6.) Hoèm. Try; 7.) Sân nghiệp; 8.) Anh gia.Nhà; 9.) Nho hạnh.Ác; 10.) Giai ngân.



TRƯỚC bao nhiêu người chen chúc nhau vào xem trong phòng triển lãm, những tác phẩm, mà cũng là những tình yêu đương tha thiết, những phút mê mải say sưa của các họa sĩ, lần lượt phả bày ra mắt mọi người thích đẹp. Người ta tiếc một đám đông họa sĩ, cốt trụ của các phòng triển lãm mấy năm nay quá vắng mặt, như Lê Phê, Tô Ngọc Vân, Nguyễn gia Trí, Mai trung Thứ, Nguyễn lừng Lân, vân vân. Nhưng người ta sung sướng đờ đờ chào biếu bao nhiêu hỷ vọng mới.

Họa sĩ Nguyễn văn Ty mang một chi hương ngang tình, mãi miết chag trong bầu ánh sáng mới tìm thấy, man mác và hồn hơ, sắc sỡ và dịu dàng, bay ngùn ngụt đưa mình lên theo khối hương trầm cuốn cuộn của linh yêu, của sự kính cần những tâm tình cao thượng và hăng hái. Họa sĩ Trần văn Thọ với những bức phác cảnh (thượng du sơ sai và lanh lẹ, và họa sĩ Nguyễn tiên Chung với những cảm tình đầy thi vị, rất êm đềm trong những hình dáng tròn trĩnh, có duyên kín đáo và dễ kính. Trong những bóng tre xanh của họa sĩ Nguyễn Đăng, phảng phất một thứ ánh sáng buồn hiu quạnh. Một thứ nắng trong sương, sáng, êm dịu vô cùng. Bên cạnh, họa sĩ Nguyễn văn Chức đốt ngời thích những đám mây kéo vơi. Trong bức 320, họa sĩ Nguyễn đức Thoa là cái thần hình đan khò của người ăn mây gió một cách thành thực và cảm động.

Hai cô mẫu Pê-Thên của họa sĩ Phạm Khanh là lũng nhìn người ta bằng những con mắt bi mật của đá núi, không biết rằng mình rục rừ một cách hoang đường với những màu đỏ trời lợt, những vạt áo xanh vô lý, những vòng, những kiếng soang soang.

Họa sĩ Phạm thức Chương là lộn trong ánh sáng như một con thiên- thần, miễn là ánh sáng.

Trong một cái thùng lũng một mù con (b), họa sĩ Phạm Tú thức dậy trước bao nhiêu máy ngũ sắc, cuộn cuộn bốc lên mà các bậc chân tu đi tìm đạo ngày xưa đã từng nhìn thấy.

Họa sĩ Trịnh hữu Ngọc bày hạt bực tranh than lực lưỡng như hai pho điêu khắc.

Trên một bức vẽ, họa sĩ Lê văn Huệ đã nhìn đời trong một cơn gió lạ: những cảnh rất sơ sai, đối với mọi người rất bình tình, bông cưa cày, ngã nghiêng và đưa họa sĩ vào giữa những hình, sắc lợp, chập chờn, với dáng một người nhà quê đội nón, sung sướng, ngồi giữa cái trong cái cảnh đang lung lạc biên đời đó.

Bức trên của họa sĩ Hoàng lớp Ngọn giã-đi, kín đáo và chắc chắn.

Trong những tác phẩm của các họa sĩ cũ, người ta nhận thấy Trần văn Cầm rục rở, lướt sáng và gần gũi, lạc quan hơn lên bộ phận và Lương xuân Nhị mạnh bạo hơn xưa mà vẫn bình tình và cần trọng.

Nguyễn phan Chánh vẫn ngây ngô, vẫn cục mịch, vẫn giản dị, nhưng bỗng nhẹ nhàng vô cùng trong màu nhuộm, thanh thoát không ngờ trong không khí dịu dàng xanh vơi con mắt không ham đời mà cũng không chán, êm ái tim về thư thái, mơ hồ của những công việc chậm rãi và lặng lẽ của những người quê.

NGUYỄN ĐỒ CUNG

hạt sạn

Như một bài thơ

T. T. B. trong truyền « Bà Lê Hải ».

Cũng có cả một trời thu sâu mênh mang... như một bài thơ.
Như một bài thơ cóc ?

Tả chân

Cũng trong truyền ấy :

Trên cành cây, một đôi nhện đang đánh nhau để tranh đoạt một con sâu, bị vướng trong mạng lưới mỏng. Rốt cục, con sâu thoát nạn, tức thì con nhện đực vỗ lấy con nhện cái mà cần cầu, mà vô xé, nhai nuốt từng mảnh mồi, rồi nó mới chịu thôi.

Chẳng chịu thôi thì nó còn muốn làm cái gì nữa. Có lẽ đoán « rồi nó mới chịu thôi » chỉ là cái đuôi cho câu văn đỡ cộc. Còn như bảo con nhện đực vỗ con nhện cái thì tác giả tưởng lầm đấy. Sự thực lại chính

NGƯỜI ĐI...

Ái - tình - phiêu - lưu - tiêu - thuyết
của TRƯƠNG - QUANG - TIỀN

Trên 200 trang và 23 bức ảnh chụp tại
TOURANE, HANOI, HAIPHONG. GIÁ \$45

XUẤT BẢN : 30 NOVEMBRE 1937

Lối văn nhẹ nhàng. In đẹp. Giá rẻ. Câu chuyện ly-kỳ.
Mua buôn do : IMPRIMERIE JOSEPH VIÉT.
Rue d'Ormay Saigon

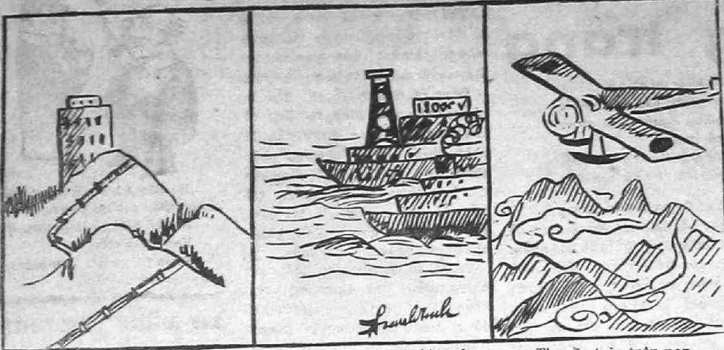
Thợ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Cạnh nhà thờ lớn **MARIE** 4 Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-tinh bạc về thi may
đẹp ở chợ phiên Haiphong, Huế, Hadong, Hanoi

Áo rét, manteau, pardessus, cape
nhiều kiểu tối tân 1937.

Những câu xưa tưởng ngược đời, mà nay có thực.



Rung rinh nước chảy lên đèo... Ngựa (mã lực) đua dưới nước... Thuyền trên non.

VUI CU'OI

Của Chu-suân-Moan

Tiếng dấm

CON GAI - Bỏ ơi, người ta học chữ lấy để làm gì?

BỐ - Để nói chuyện với lấy chứ còn làm gì.

CON GAI - Thế muốn nói chuyện với dấm thì học tiếng dấm ở đâu hở bố?

Của B. Q. Tỉnh, Nam-Định

Mắt của

Hai bác thất nghiệp ngồi trước hiên một nhà đồng cửa.

BÁC THỨ NHẤT - Này anh, từ sáng đến giờ là trưa rồi, chúng mình chẳng làm được việc gì cả.

BÁC THỨ HAI - Đủ thế mà thêm dấm. Tôi lại mất mắt những năm gang vàng.

Vì: một tác bằng là một gang vàng. Bảy giờ bóng đã xế những năm tác thì mình chả mất năm gang vàng là gì?

Của B. D. C., Hanoi

Xả Xệ di câu

Hai bố con Xả Xệ vào căn cầu ở ngoài đường về. Xả Xệ giờ hai con cá khoe với vợ:

- Ba mày trong, tao câu được hai con chép lớn.

VỢ XẢ XỆ - Đâu? Cá mè đấng chứ!

CON XẢ XỆ (nhank nhau) - Ổi! Thế thì bố con mua nhảm và hơ mất rồi, bu à!

Binh phẩm tranh

Nhà trào phúng đến chơi nhà họa sĩ.

NHÀ HỌA SĨ - Ngài tranh bức tranh về lục của tôi thế nào?

NHÀ TRAO PHÚNG - Ổi, đẹp lắm. Nhặt là...

N. H. S. (sung sướng) - Nhặt là gì ạ?

N. T. P. (điềm nhiên) - Nhặt là bức lụa!

Của L. Q. Nhuận, Saigon

Ở sạch

Bác sĩ của M. Martial Farthelot, nay tôi chỉ cần là lòng trong tư tưởng cũng phép đó cho chúng ta nghĩa chữ nhân ái là ở đó: génie, Trésor, inestimables, beaux de l'âme, des crimes, des an toàn làm được. Hiệu lực rất tiếp được nhiều lá tạ giấy khen. Người lao động Trung ương HANOI - n° 6 báo bằng thân chủ (trò trăm con) HAPHONG - n° 6 đặc không khi nào được. Chúng tôi liên thị, nhưng sẽ bị chết. Chúng ta có phép là lòng đó. Được cuộc sống công luật sư. Ai muốn đến từ, nên viết thư. tiền hàng phép muốn học đến người Quân lý. Tôi chỉ tình trường. Sẽ trích một nửa giúp chú đời thì viết rõ trong thư: « Cảnh tôi thế này... » Sòng trường hợp đó, xin gửi phép contre remboursement gửi contre remboursement thêm 0p30 chi phí. Người yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ít thất. nh ký không phải là phương pháp mà tin ùi đoán. Ngày từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết tên người và TUÂN PHỦ BUI. Rae Châu-câu Phủly Tonkin. và, chúng tôi chịu ý vẫn nguyên giá cũ.

TRẢ LỜI HỘ TỬ MỒ

CHỪA NGẢ VÀ?

(PHÚC ĐÁP BỨC THƯ ÔNG LÝ TOÉT)

Chúng em gái hóa thôn Duyên. Quận hiu: Ơm chịu nỗi phiền lẻ loi. Nhân hóm chủ nhật vừa rồi.

Độc « Ngày Nay » thấy một bài thơ ngang thờ ngang của ông Lý Toét trong làng.

Trách ông Tú Mỡ là chàng thơ ngông. Viết văn chế riếu cợt bông.

Khiến cho « mỹ tục, thuần phong » lộn nhào! Một gia, mấy kẻ cường hào. Không còn sự mũi gạc nào kiếm ăn.

Tức đời Tý Toét sinh bản. Viết thơ khích bác nhà văn khôi hài.

Chúng em đọc phải tức cười. Thay ông Tú Mỡ đáp lời sau đây,

Gọi là ớt cũng có cay. Đòi trao lý sự cùng thầy Lý ta:

« Khôn ngoan cũng thế đàn bà. Các nhà ngu đốt cũng là đàn ông!

Chúng em gái trẻ hóa chồng. Bấy lâu lạnh lẽo phòng không một mình.

Nhân tâm, ai chẳng buồn tình. Cho người quá phụ ngày xanh mai mơn.

Ba năm trang tóc đã tròn. Cằm sao chỉ mãi, thuyền còn đời ai?

Tần thời theo luật tần thời. Chúng em được phép tìm người tình chung.

Lỡ chưa se lại chỉ bằng, Chẳng may cái bụng không chổng má to,

Lo gì việc ấy mà lo, Chẳng như thời cô « mặt mo » để đời.

Các bố dù muốn lời thôi. Hông ăn ngã vạ muốn lời ra đình,

Chúng em chẳng giống Thị Tinh, « Xin tờ » ông sứ giữ mình lời thôi,

Sự sinh sinh sự ở đời. Trước đàn, một mực cung khai tung hoành:

Rằng: « chúng em ở một mình, Bông đứng to bụng tội tình tại ai?

Chẳng qua chỉ tại con người. Mặt mâm cô nài ép nài nguyệt hoa,

Không ưng hẳn dọa những lá... Ưng thì cũng biết rồi ra nước này.

Thưa các cụ, với các thầy, Bịch danh Lý Toét là tay bặm tinh!

Chơi no, giữ mặt cho danh, Còn nhè chỗ ấy mà rình miếng ăn... »

Nào! xem Lý Toét còn gán? Trau bùn hay vầy bàm gán nữa thôi!!

Nhân nhè ông một đời lời. Từ nay nên cách những người chửa hoang.

Gái góa Đào Thị. Tả thơ: ĐỒ-RIÊM

con nhèn cái vô lấy con nhèn đục « mà cần cầu, mà vô xé, mà nhai nuốt từng mảnh, rồi nó mới chịu thôi ».

Vậy người ấy có khỏe mạnh không?

Cùng số báo trong lịch sử tiêu thuyết « Chàng áo xanh ».

Người này trạc tuổi độ ba mươi, cao lớn và rất khỏe mạnh nếu chẳng bị những sự chơi bời quá độ nó làm cho khố khan.

Thế thì còn ai biết rằng người ấy rất khỏe mạnh hay rất khố khan.

Màu lạ

Cũng trong tiêu thuyết ấy: Chàng cuốn trên đầu một cái khăn nhiều dài hồng, màu tương phần làm cho da mặt chàng thêm xanh tái, ngượng lạnh...

Làm gì có màu tương phần!

Ồi, lịch sử!

Vấn trong tiêu thuyết lịch sử ấy: Chàng áo xanh nhìn một nữ cư sĩ sung sướng đoàn thì thầm tự như:

— Quần chúng!... quần chúng là một sức mạnh vô địch mà tức thay chính họ không tự biết!...

May mà chàng áo xanh thời Hậu Lê (tức cô Đỗ Quyên cải trang) chỉ thì thầm tự nhủ, chứ nếu chàng ta (hay nàng ta) gào thét lên thì chàng ta (hay nàng ta) sẽ hóa ra một đồ đê của Karl Marx quách.

HÀN ĐÁI SẠN

Mua AO LEN

Các ngài muốn khỏi mua hàng len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu đại CỤ CHUNG là nhà có đủ tín nhiệm. Hiện nay đang trưng bày các áo kiểu mới năm nay.

CU' - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

PHÒNG VỆ K

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VIỆT tiếp được nhiều lá tạ giấy khen. Người lao động Trung ương HANOI - n° 6 báo bằng thân chủ (trò trăm con) HAPHONG - n° 6 đặc không khi nào được. Chúng tôi liên thị, nhưng sẽ bị chết. Chúng ta có phép là lòng đó. Được cuộc sống công luật sư. Ai muốn đến từ, nên viết thư. tiền hàng phép muốn học đến người Quân lý. Tôi chỉ tình trường. Sẽ trích một nửa giúp chú đời thì viết rõ trong thư: « Cảnh tôi thế này... » Sòng trường hợp đó, xin gửi phép contre remboursement gửi contre remboursement thêm 0p30 chi phí. Người yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ít thất. nh ký không phải là phương pháp mà tin ùi đoán. Ngày từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết tên người và TUÂN PHỦ BUI. Rae Châu-câu Phủly Tonkin. và, chúng tôi chịu ý vẫn nguyên giá cũ.



Làm giống nòi lại cường tráng

Người da trắng vẫn tự nhận là giống khỏe mạnh nhất. Vậy mà người ta còn lo tìm cách để làm giống nòi được khỏe mạnh và cường tráng, huống nữa giống người Nam mình xưa nay vẫn yếu ớt và úy mị.

Những điều nhân xét dưới đây của bác sĩ Pathault ở báo Guérin, về cái vấn đề quan trọng đó, sẽ giúp ích cho các bạn đọc.

Có thể làm cho giống nòi lại cường tráng không? và có thể làm công việc ấy nhanh chóng được không? Đó là những câu hỏi mà chúng tôi định giảng giải, trong bài này.

Hết thấy mọi người đều công nhận rằng giống người da trắng mỗi ngày một suy yếu đi. Có người còn cho đó là cái « điềm tấn của giống trắng ».

Vậy không cần phải nói dài giông về việc đã hiển nhiên ấy, ta chỉ nên xét xem công việc bảo

chữa có được đầy đủ không?

Ngay hồi đầu của sự sa sút về hình thể ấy, người ta đã ngộ nhận. Nhiều nhà trí thức tin rằng, làm cho giống người trở lại cường tráng, phải là kết quả của sự gắng công lâu dài. Họ cho cha mẹ yếu đuối thì con cái bắt buộc phải mang những cố tật của cha mẹ. Vậy công việc bảo chữa phải dần dần, do ở cha mẹ mỗi đời một ít suy yếu hơn thì sinh con mỗi đời như thế là người ta đặt cho sự

Như thế là người ta đặt cho sự

di truyền nòi giống cái địa vị chính, người ta chỉ trông vào đấy để giải quyết vấn đề trên.

Thế là làm lớn và làm người ta nản trí trước khi muốn thi hành những phương pháp mau chóng. Đây chỉ là một cách giải quyết lười.

Bùng ra, những trẻ, cho đâu do cha mẹ yếu đuối sinh ra cũng có thể « thay đổi hẳn » được, nếu đã chịu theo những phương pháp thích hợp. Người ta biết rằng con cái hay thừa hưởng những tật xấu của cha mẹ. Đó là tại cách nuôi trẻ không hợp vệ sinh, khiến chúng mỗi ngày một yếu hơn.

Trong số người lớn, biết bao nhiêu người giữ được một sức khỏe rất tốt tươi cho mãi tới khi đứng tuổi; họ không lại được trong một thời kỳ lâu hay chóng, với sự suy nhược đến lần át sức lực lúc về già.

Cơ thể người ta, cũng như các sinh vật khác, có một sức chống lại dai dẳng là thường, duy chỉ có những sự sai lầm làm hại cái đời lành mạnh của ta.

Vậy về phần trẻ con, chỉ việc nuôi chúng cho hợp phép vệ sinh là đủ giải quyết phần lớn của vấn đề rồi.

Còn người lớn? Đây người ta lại làm một lần nữa: là tin rằng khi người ta đã đứng tuổi thì bình giảng và cơ thể đã nhất định. Chúng tôi tin rằng có thể sửa đổi được nhiều nữa kia mà người ta không ngờ tới. Người lớn và cả đến người già nữa, chỉ việc sống cho hợp phép vệ sinh là sẽ thấy nhiều bệnh tật mất dần. Hẳn là sự thay đổi phải lâu hơn và khó hơn đối với trẻ con, nhưng nếu bền chí theo đuổi việc sửa mình thì không phải là không có kết quả tốt tươi.

Có thế người ta có thể sửa đổi được, đó là một bí quyết ở đời. Đây là một vấn đề hãy còn ít người biết đến vì người ta không chịu để trí đến những phương pháp thích hợp mà thực hành.

Dr Pathault
(Guérin)
M. lược dịch



— Họ bảo « bứt sà gà chết » tôi không hiểu sao lại gà chết?
— Bác có biết gà là gì không đã?
— Hay gà là công?
— Không! Gà là... kê, mà kê là tiếng lông để chỉ liền.

10 ĐIỀU TÂM NIỆM CỦA JEFFERSEN

- (Một nhà luân lý học Mỹ)
- Đ**ỪNG để đến ngày mai, những công việc mình có thể làm được ngày hôm nay.
- 1) Chớ tiêu trước khi kiểm ra tiền
 - 2) Chớ tham rẻ mua những đồ dùng chửa cần đến.
 - 3) Chớ tiếc rằng đã ăn ít quả.
 - 4) Thật làm vui về làm việc thì không thấy nhọc bao giờ.
 - 5) Chớ cậy người khác việc gì có thể tự mình làm xong được.
 - 6) Khoe khoang và kiêu ngạo làm hao tổn mình hơn là đối và rét.
 - 7) Bất đầu làm việc gì thì phải làm ngay.
 - 8) Chớ nên buồn chán vẩn vơ về những sự khổ sở không bao giờ xảy đến cho mình.
 - 9) Trước khi nói điều gì, mình phải đếm từ 1 đến 10 nếu mình hơi phải lý và từ 1 đến 100 nếu mình đã cần!
- (Vie et Santé 1934)

VÀ 5 ĐIỀU NỮA CỦA CARNEGIE

- 1) Đẻ ra đã phải nghèo.
 - 2) Làm việc không ngừng và cần kiệm ngay từ lúc khởi đầu.
 - 3) Xem số sách và cần nhắc mỗi ngày xem tiền chi thu có chênh lệch nhau không.
 - 4) Lễ làm gì thì quả quyết ngay.
 - 5) Muốn điều gì phải biết rõ điều ấy ra sao đầu.
- (Almanach 1931)
Cố Bảo Văn lược dịch

LỜI THẦY THUỐC

Các bà mẹ! hãy nên cẩn thận

- Đ**ỪNG bao giờ uống rượu vì thế rất hại cả cho bà lẫn đứa con.
- Đừng bao giờ chửi con bằng những bâng bang hay tã. Nên đặt con nằm không của ấm áp, lót hơ.
- Đừng dúi con ngủ trong phòng ẩm ướt hay không thoáng khí.
- Đừng làm nhọc con bằng cách lấy đồ chơi dúi qua mắt nó hay cố làm cho con cười mãi.
- Đừng cho con bú luôn mỗi khi nó khóc, phải cho bú cho ra giờ ra bữa.
- Đừng quên tẩy khuẩn sạch đắp nước đã đun sôi để nguội mà lau miệng cho con sau khi đã cho bú.
- Đừng thay đổi vú luôn — nếu bà phải nuôi vú không thể nào con lấy được — sự sự thay đổi sữa có thể gây ra hại lớn cho sự tiêu hóa của con nhỏ.
- Đừng nên cho con ngâm chơi cáy succette vì thế sẽ làm hư lợi hồng răng sắp mọc của con.
- Đừng hôn con bằng môi và đừng bao giờ để bàn các bà làm như thế.
- Đừng nhắc bồng con lên nếu không đủ lực con và đừng cho con nhìn ánh sáng chói lọi quá mà không che bớt đi.
- Đừng mong gì con vui vẻ mạnh khỏe sớm sủa nếu bà luôn luôn bồng bế ầm ập lúc đi nó. Để cho con ngủ yên thì con sẽ sớm sủa.
- Đừng theo theo những nhời khu yên của các bà bạn đến chơi mà không hỏi qua thầy thuốc. 90% những nhời khuyên của họ là bà báp, vô giá trị hay huyền hoặc ở đâu đâu.
- (Vie et Santé)
Cố Bảo Văn dịch

Phương pháp rõ hạnh phúc của mọi người trí thức

Đưa yêu nhân đạo

Đầu trí: ai không tin thần học nên ra lĩnh 6000\$
 Đây là ảnh Mme LESPILIN, loại khoa tiền sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gây dựng được hoàn toàn hạnh phúc, là một môn sinh rất sốt sắng hiện nay tự ý nhận việc tuyên truyền phép đó ở Pháp và Âu-châu.
 Tháng riêng ta này, chúng tôi có việc, cần đi Paris ngay, bạn nào chòm trí không được học dựng ấn bản.

NGƯỜI
 Ai - linh phiêu - của TRƯƠNG

Cùng các bạn trai, gái, già trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch 23 loại, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng đẹp, giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri-chấn G-VAN-HAI (tên sinh). Về bản yêu, học gì Tây phương chưa XUẤT BẢN: 30 NOVEMBRE

Chỉ cần 3 tháng, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sang khi học được phép giảng giải ra đây đang các bạn càng hiểu rõ « Có lương nhưng có phải thế đâu. Học được chỉ làm cho bạn đi dẫu đi bản đến đâu cũng trở nên tuyệt sạch giá của yêu tức là luyện thần trí nghĩa là luyện phép làm công bình. Nguyễn để bản thể loài người chi phối kỳ làm cho thần tuyên người yêu được hấp thụ uyển người yêu được in rõ hình ảnh của ta, trước đến sáng; Hình ảnh khác chi những in bóng... Hình ảnh là đồng lực cho hoạt

Trên 200 trang về TOURANE, HANOI, HAIPHONG, G-VAN-HAI

Lối văn nhẹ nhàng. In đẹp. Giá rẻ. Cầu Mua buôn do: IMPRIMERIE JOSEPH Rue d'Ormay Saigon

cam, hoài cảm sinh ra ái tình, ái tình sinh ra một hình tượng nhân hậu, liê nghĩa hết. Một người đồng pháp ai cũng được cũng bị thần tuyên của người yêu chính phục ai cũng được thuận đức ngay. Sức này học gì Ai Mỹ gì ta cũng chiến bại chính phụ lai vậy. Thần trí loài người thực không máy thông tin, và là máy tiếp tin. Về học thuật nhân đạo, Siêu đẳng pháp. Trung đẳng pháp; thì rất phải nắm bắt phép kỳ không phải cho ăn uống chi. Nếu bạn chưa có gia đình thần tuyên với người sinh đẻ, gieo sảng, ở gần hay ở xa để gieo chủng, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trọng, các đấng pháp Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước mắt, chỉ cần người nhà đó (ái tình bạn đức trong khi luyện phép) để theo những lời bạn nói. Phép này khoa học gọi là Văn công luyện nhân đức các bạn đến xin học cả hai phép Trung đẳng pháp liên kích động. Các bạn đó chiếm hết tâm hồn thể người hay nhẩy vào lửa, họ cũng vui lòng đi xa cho người Trung phạm vì nhân đạo, phép thần kỳ này là sức mạnh thần tron hết trong gai trên đường thì mà song trung, cách tron thần 30 mang, diễn trên các báo nguyên nhân nào biết: say đắm, đồng hành trên bề lớn, vì giống rõ cứu con cháu đến đời cứu khỏi chết đấm và ít ai dám nghĩ vì của về chúng nhân đạo, láng, làm cho nhiều bạn phạm tội giết người hoặc chết

V HỌC THƯƠNG THỨC

CHẤY MÁU CAM

TRỀ CON thường hay bị đổ máu cam nhưng chữa rất dễ.
 Nếu máu đổ ở mũi bên trái thì dơ tay phải lên giới và trái lại. Nếu máu chảy cả ở hai bên mũi thì dơ cả hai tay lên. Cởi khuy cổ áo ra, đứng cho thẳng và thổi hết vào nhĩ bên.
 Nếu không làm thế thì dùng tay bên mũi đổ máu cam vào nước ấm hay áp vào gáy người đổ máu cam một miếng bông thấm nước nóng già hay nước thật lạnh.

CHỮA MEO

CÓN GÌ ghê tởm cho bằng trứng là trẻ con mũi thò lỗ cứ luôn luôn đưa tay áo lên quẹt ngang. Chúng đã quen thân mất hết như thế khó mà chữa được nhưng... có một cách chữa meo rất thần tinh là: đem vài cái khuy lên tay áo đó.

BỊ CHUỘT RÚT

NẾU bị chuột rút thì cứ ruỗi thẳng chân ra hay đứng kiễng chân lên cho thật cao. Như thế các bắp thịt đều rãn ra và hết đau ngay.

BỆNH NẮC

CHỮA bệnh nắc người ta phải nhiều hay dùng meo: hoặc làm cho người nắc phải sợ lên hay tức mà quên nắc đi.
 Nhưng tốt hơn hết là cho họ nuốt một thìa đường.

CÓ BẢO VĂN (Vie et santé)

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUẬN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
 Architectes diplômés P. L. G. I.
 Angie Rue Richaud et
 Borgnis Desbordes - Hanoï

LU'Ố'M LẶT

Bào đầu cho ra tiền ?

NHÀ văn Michele viết cho các học trò ông rằng: - Các anh mới tìm đũa ra tiền đi học. Trời lại còn phải tìm đũa nữa. Ở ngay trong cái kết này thôi! Cái kết dù nghèo khổ đến đâu cũng đều có mà! Cái kết, cái nguồn tiền ấy đầy chớ còn đâu: Ai chả có một lát xâu (cờ bạc, hút v...v...) mà cái lát xâu ấy giữ cho mình rất nhiều tiền; Vậy anh hãy ngừng tay gạt rồi đòi nó mà tiền đi.

Lavisse, theo đó, cũng bảo các người bạn năm thức thì giờ rằng: « Cũng ở trong chiếc kết đó anh lại tìm thấy tất cả thì giờ cần dùng của anh.

(Vie et santé)

Xem họ ăn

MUSSOLINI, HITLER và GANDHI, 3 nhà đốn tài nổi tiếng là đũa dặt được quần chúng ngày nay đều là những người thích ăn rau và uống nước lã.

Hitler thì đôi khi có dùng rượu bia. Nhưng cả ba người đều không hút thuốc bao giờ. Trước khi ra lệnh cho quần chúng thực họ đi trị bệnh viêm để một cách chặt chẽ.

Massolini từ khi nổi cơ đã phát xít chỉ ăn rau. Mỗi ngày đi chơi ngửa về buổi sáng một lần. Khi về ăn lớn đa bằng một cốc sữa lạnh. Đũa tối chỉ dùng toàn quả tươi. Đũa trưa mới là bữa ụn chính. Khi đó vẫn không quên uống một cốc sữa lạnh nữa.

Hitler thì không hẳn thế tuy cũng ăn nhiều rau. Nhưng Hitler có một nhược điểm là rất thích ăn của ngọt. Vì thế nên trước khi đọc diễn văn thì thường cũng phải ngốn ngấu cho bằng được mấy gói kẹo chocolat. Nhưng cái đó, kẻ ra cũng không bại lắm.

Còn Gandhi hình như chỉ sống bằng kính kẹ với nhập thiên, nhập định. Ông ăn rất ít nên người ta ngạc nhiên thấy sao vẫn còn sống được đến bây giờ.

(Vie et santé)

CÓ BẢO VĂN dịch

Mười nét xấu của một người học trò An-nam

DƯỚI đây là bài của ông T. v. H. được giải nhất trong cuộc thi của báo A. J. S. Tôi xin trích đăng để các bạn được biết sự nhận xét các tật xấu của người học trò nước mình.

- 1) Gian lận trong cuộc thi cử.
- 2) Đề đên phát cuối cùng mới làm bài và học bài.
- 3) Bất biết hiểu cho các giáo sư, thầy giáo và giám thị.
- 4) Trốn tập thể thao.
- 5) Tỏ vẻ bất phục các thầy giáo dạy chữ nho và thể thao.
- 6) Tiều tiền của quỹ nhà trường.
- 7) Nói chuyện trong lúc thầy giáo đi vắng.

Ông T. v. H. cứ đặt đũa ra thế, chứ học trò nước mình dựa lời đến nỗi « hư thân mất nết » như thế!
 8) Chửi lạo những phát trong bài án tả trong khi tự chữa lý.
 9) Muốn không khó nhọc để tra tự vi khi có một chữ khó cần biết.

10) Tỏ ra không bằng lòng những điểm số mà thầy giáo ban cho, hay sự thi trượt.

Thi-hà-Quang Ng.-cộng-Chức

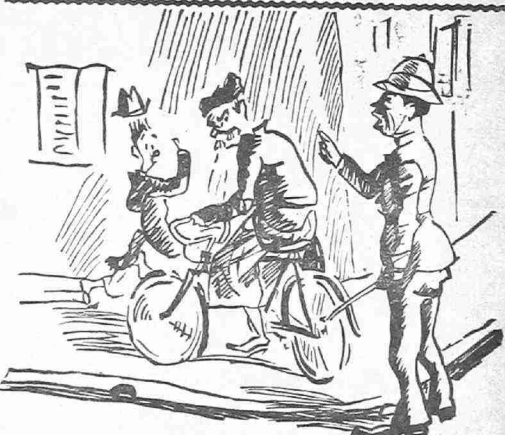
Cái thích lạ

CÁC báo ở Âu-châu và cũng có lẽ tất cả những báo trong thế giới đều đăng và đàm luận chuyện một cô thiếu nữ người Đức, 24 tuổi bị tòa án kết tội 3 tháng tù vì đi bầy lăm lăm nằm trên đường sắt xe hoa để toan tự tử.
 Người ta điều tra mới biết rằng cô ấy hay trốn bên đường sắt, rồi khi nào thấy một chuyến tầu, hành chạy đến rất lạnh, thì ra nằm trên đường sắt. Anh lái cở lấy hết sức lực mà hãm xe lại. Linh cảnh sát và hành khách trong lăm nhẩy ra đuổi bắt người toan tự tử, nhưng người ấy chạy vào rừng xung quanh trốn mất.

Tuy vậy một ngày kia người ta lập cách rất tài để bắt cô gái 24 cái xuân xanh ấy, đôi thì cô ta trả lời một cách tự nhiên và bình tĩnh rằng cô ta lấy làm sung sướng và công và nằm trên đường sắt lúc tàu gần tới.

Bây giờ cô ta ở trong ngục, say nghĩ đến những sự hại của ý muốn thường thức những cảm giác là lòng.

Theo báo Eoc
 Cô D. M. Faïso



— Êi sao lại đi xe đạp trên bờ hồ ?
 L. T. — Đi ở dưới ấy để ô-tô nó kẹp cho bò mẹ ! ...

của các bậc trí thức thân-hào Tây, Nam, khách đã biết dùng từ lạo, vậy trích đăng lời khen của M. Martial Bartheles, ingénieur. Parc Joséphine à Tam Đảo (Vĩnh-yên) kỹ-sư đã vi lòng cho trình đăng: « Bi tạng la lòng trong tự tưởng những hùa yêu này là những phép thần kỳ không nghi hoặc chi nữa. Cỗ ban sinh. Hết cô nghĩa chữ nhân ái là ô đũa. « Ces philtres, énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie. Trésors. Inestimables. ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité ». Truyền giấy rồi rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiện lực rất lâu bền, giấy cho tưu cam. Kháng bạo giữ gìn chết nạn, những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều là tạ giấy khen. Trưng đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tây, quan trường phủ hồ trẻ gái đẹp. Người lao động Trưng đẳng 2p00 Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ là lũng: phép trừ ác tố hết bỏ báo pháp thần chú (trừ trộm, con không sai mào). Loại bỏ báo tính khôn lắm, đi săn rất nguy hiểm, đánh thuốc đặc không khi nào được. Chúng tôi uốn chỏ vào con bạn con chó sống, đem bệnh chó rừng rừ. Hồ báo thấy vật sống, hiền thì, nhưng sẽ bị chết. Chúng tôi đặt giải 6000p tặng, ai không thì học học đốn trí với chúng tôi là không có phép là lũng đi. Được cuộc lăm 6000p. thua chỉ từ 3000p. Thi nghiệm xác nhận. Lăm tạ cam kết tại phòng luật sư. Ai muốn đốn trí, nên viết thư.

THẺ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommendation tên tuổi và mandat số tiền hàng phép miễn học đốn người Quán lý. Trong thư hứa hậu tạ một số tiền (tùy tâm người học) sau khi đi được tọa chi linh trường. Sẽ trình một nửa giúp các hộ phúc. Bạn nào có đũa chỉ muốn hỏi và muốn đỡ (không chờ đợi thì viết thư) « Cảnh tôi thế này... tôi muốn thế này... Lương tiền sinh xem xét, nếu ưng dụng trong cả đũa hợp đi, xin gửi phép contra remboursement Tên tuổi... ở... t... Cùng hỏi đũa chỉ, gửi bi tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 0p30 cuộc phí. Người học muốn phép gửi recommendation đính thêm 0p20 tem. Bùa yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ai thần.

Những phép này cần sử vào thần trí học rất linh kỳ không phải là phương pháp mê tín dị đoan.

Tiếp kiến các bạn lại tâm chiếu thư năm và thư bây từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết tên người quản-lý: M. ĐỨC professeur. Villa de Mme TUÂN PHÚ BÙI. Rue Châu-châu Phú Tonkin.

Vì nhiều bạn gửi câu đũa tăng giá, chúng tôi chiếu ý oán người gửi quà

ng gọi là tương tư. Bùa yên tăng vẻ đẹp cho gia đình người nam nữ dù bác ắc, tăng lo đến đâu cũng trở nên phước tâm hơn người khác do về lương thất đức thổ nào của ông cam tương đương làm cho tâm hồn người đó thêm giao cách cam lực. Người chiến thắng bị người khác chỉ một bó máy về quyền kỷ điều về cùng vớ là về đũa, Lương tiền sinh có hai phép: Trưng đẳng pháp và pháp bổ mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất thần kỳ. Loại cỏi gia đình rồi nhưng vì cảnh ngộ, bạn cần kết nên viết hay chưa quên biết, để bạn cần cho cam lực, về bạn cần tâm, thêm hũa mọi điều sự thích thì ban học tốt thì lại nói người ban số cam. Trong thấy mặt một ói chỏ cam mọi hũa ban rừ chết liệt, ai cũng vui lòng nghe cách làm thì pháp ứng dụng vào ai tình rất kỳ diệu. Nhưng ở Siêu đẳng đũa thì hầu cùng một lúc theo cách Song nhất người yêu và thân quyến dù họ họ lợi, xuống cả ngũ. Không dùng phước tâm cho người được hằng thân của mọi người, trai gái, già, trẻ, đấng ph phú, đũa thần. Hàng ngày bao nhiêu bi-kịch, tội ác, tự tử, thì tương tư? Người đời khác chi những tuyên nhỏ bé, bị bắt vớ? Nhưng có hũa vớ khác chi có phước nhỏ nhỏ, bị chia sẻ trái tim, gia đình tan nát, bầm sứt cau đũa-tư Chúng tôi đi tiếp được nhiều là tạ và lời khen



ĐÔNG

ĐỊCH - VỊ

Truyện ngắn của TRỌNG CÂN

BÀ con Hà thành lâu nay vẫn thấy một người mù lang thang khắp các phố, với chiếc sáo trúc và một người bạn bán lạc rang.

Ài muốn nghe sáo phải mua một hay hai xu lạc, rồi trong khi mình nhấm những củ lạc rang bùi và thơm, người mù sẽ thổi một bài hay trong những bài Lư-thủy, Hành vân, Nam ai, Vọng cổ và cả những bài theo điệu... « kèn tây » nữa.

Nếu chỉ thích nghe sáo mà không thích ăn lạc, thì anh ta sẽ không bằng lòng đâu. Vậy phải mua lạc, mua để vớt đi cũng mặc, mới được nghe tiếng sáo vui riu riu như chim ca hoặc buồn thắm như tiếng khóc nước nở rớt vào tai.

Khi mới ở một tỉnh nhỏ về đây, và lần đầu gặp gỡ, tôi ngỡ gã là người mà tôi sắp kể chuyện dưới đây. Tôi ngỡ chỗ anh ta không chịu thổi sáo lấy tiền: người nào đã hồ tiền ra là được ăn lạc và nghe sáo: tiền ấy là tiền mua lạc chứ không phải mua tiếng sáo.

Không chịu bán rẻ cái nghệ thuật cao siêu của mình, biết đâu đó không phải là cử chỉ của một kẻ tài hoa lãng mạn? Và biết đâu trong cử chỉ ấy đã giấu một tâm sự phi thường?

Chuyện dưới đây là do một người bạn tôi thuật lại trong một đêm về chơi tôi ở làng Dịch Vị, quê bạn tôi.

Cách đây vào khoảng năm, sáu năm, ai qua bến Vị-hoàng, trong những chiều vắng hay đêm khuya, hẳn phải đứng lại để lắng nghe tiếng sáo ai trong vạt ngàn ngà trong sương chiều.

Đây là tiếng sáo trúc của Đông. Mỗi khi nghĩ việc ngoài đồng về, chàng ngồi trên chông tre tựa gốc cau thổi mấy bài chơi.

Nhà nghệ sĩ ấy đã hy sinh tài sản, làm trái bốn phận để đi đến đích nghệ thuật.

Đông là con một ông huyện hưu, ở làng Dịch-vị. Đông không nổi được chí cha: Năm mười sáu tuổi, Đông đã chán nản sự học để mê mãi theo một nhạc sĩ đi tìm những tiếng huyền ảo của nghệ nhạc.

Đông cảm xúc với những cảnh trăng nhò mặt nước, [những tiếng sóng róc rách chảy, những lời gió rù rì bên lũy tre xanh với lũ chim non ca mừng nắng sớm. Bao nhiêu cảnh đẹp nên thơ, bao nhiêu tiếng hay như nhạc ở bên Vị-hoàng đã chung đúc lại, tạo cho Đông một khối óc dễ xúc động và lãng mạn như một nhà nghệ sĩ, ngay từ bé.

Ngày bé, mỗi khi cắp sách đi học phải qua Bến Vị-hoàng. Đông thường thẩn thơ một mình chăm chăm bước bên bờ sông. Mắt Đông nhìn ngân vàng lượn trên mặt sông, tai Đông nghe những tiếng nước nao nao chảy.

Vì mê mãi với những thú thiên nhiên ấy, Đông trở nên một tên học trò lười biếng.

Một buổi sáng, cắp sách qua bến Vị-hoàng, Đông lại chậm chậm bước bên bờ sông. Trong khi mơ màng nhìn mấy cánh sen trôi ở đầu đống, Đông bỗng đứng dừng lại ngỡ ngàng nhìn quanh: một giọng sáo buồn nào xa xôi của ai vọng đến. Tiếng sáo trong quá, thiết tha như tiếng van nài nùng nịu của một cô trinh nữ. Tiếng sáo hòa lẫn với tiếng nước, tiếng gió, trong yên lặng của bến Vị-hoàng.

Đông ngồi xuống bên sông, sẽ thở phào lắng nghe tiếng sáo đìu đặt trong không. Khi tiếng sáo tắt, Đông giắt mình vội vã đến trường và bị mắng về sự chậm chễ.

Ngay hôm ấy Đông hỏi thăm đến nhà nhạc sĩ. Nhạc sĩ là một khách giang hồ ở xa về, thấy Đông còn bé mà đã hâm mộ âm nhạc, liền nhận lời dạy.

Và từ đó, Đông càng sa lãng việc học, để hết tinh thần vào chơi sáo. Trong nhà nghệ, Đông chỉ thích thổi sáo.

Một năm sau ông huyện chết. Đông liền bỏ học, ngày ngày ham mê luyện tập cây sáo.

Nhưng khi gần thành tài, thì nhạc sư của Đông bỗng chết. Chàng buồn bã bỏ tiền ra đi chơi khắp chốn tìm thầy, tìm bạn có thực tài để học thêm, chứ không muốn thành một tài tử dở dang.

Vì thế, nghe tiếng ai sáo hay, biết ai có chiếc sáo tốt, Đông cũng lăn mò đến làm quen để học điệu hay để mua lại sáo.

Chàng kết bạn rất nhiều nên nghệ thuật của chàng càng ngày càng tiến.

Nhưng khi đã trở nên một bậc cao tài trong làng âm nhạc, Đông mới nghĩ đến tương lai thì thấy sự mưu sinh đã trở nên khó

Lời bà cáo cho khách phong tình, ai cũng nên biết:

Đã rành một số tiền lớn để theo một công cuộc trong 3 tháng.

CAM ĐOAN CÁC NGÀI KHÔNG MÁT MỘT XU NHỎ.

Bắt đầu từ 1er Novembre 1937 này, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC chữa không hẳn cho các người, bị lậu ra mả, buốt tót, bị Giang-Mai hạch loét, quả sỏi, bị Huyết-Cam lấy sỏi lộ loét. Mục đích cách chữa không lấy tiền này là để giúp các bạn bị bệnh phong-tình khỏi phải van tìm chọn một thứ thuốc nào trong khi mắc bệnh, vì tiền này theo que một số đồng các người bị kể sinh nhai cũn - đương đầu với giao-cửu thuyên tắc, kiểm cách lấy tiền, không giúp ích gì cho ai cả. Một mục đích nữa cho sự chữa không lấy tiền này, là để tỏ rõ cho mọi người biết nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC không riêng chỉ bán thuốc phong tình để kiếm lợi, mà còn những thuốc khác, chữa những bệnh khác, đều được quốc dân tiến thụ rất nhiều. Thuốc chữa bệnh phong tình của nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC thì ai cũng biết tiếng, không cần nói nhiều, chỉ yện cầu những bệnh nhân dù có tiền cũng vui lòng đến uống không, không nên ngần ngại gì, sẽ thấy sự tiếp đãi lịch sự, cách chữa bệnh chắc chắn hợp vệ sinh của nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà nhiều người đã biết tiếng và ca tụng tự trước đến nay. Cuộc chữa bệnh phong tình không lấy tiền này sẽ thi hành trong 3 tháng, kể từ 1er Novembre. Xin bắt thấy các giới anh em vui lòng giới thiệu cho khắp anh em giàu nghèo sang hèn đều biết, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC đã rành một số tiền lớn để chi phí vào công cuộc này. Ở xa viết thư kể bệnh rành mạch và gửi theo tiền cước bằng Timbres sẽ có đủ thuốc là các ngài đừng quên khỏi bệnh.

NGHĨ NÓI THÊM - Các ngài nào hiện đang chữa bệnh ở một nơi nào, thấy chưa đỡ hoặc chưa khỏi, mà các ngài đã trả tiền trước rồi, cũng đừng nên tiếc mà theo đuổi hoài công, nên lại ngay nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà chữa các ngài sẽ không mất một xu nhỏ, mà cũng được khỏi bệnh.

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC cần bạn

khán : vì đi lại chơi bờ và tiếp bạn rất tốn phí, chàng đã tiêu hết cái tài sản nhỏ của cha ông để lại.

Tuy vậy, Đông cũng không lấy làm phiền lòng. Chàng thường nghĩ : « Hết tài sản, nhưng ta đã đạt được ý muốn. »

Rồi Đông bán nốt mảnh đất và nhà cũ lấy món tiền làm một túp nhà con gần bên Vĩ-hoàng. Chàng vui lòng ngày ngày ra đồng làm vườn kiếp ăn, chiều về lại bắc chiếc chông ra tựa gốc cau thổi sáo để cho những tiếng lòng bay ra nơi sông nước bao la.

Từ đấy, ai đi qua bên Vĩ-hoàng cũng phải dừng lại hỏi nhau :

— Tiếng sáo ai mà buồn bã thế ?

Hãy :

— Ai thổi sáo mà riu rít như

tiếng sáo của Đông.

Rồi từ đó không chiều nào, Tô không về chỗ chiếc thuyền con lừng lờ qua bến Vĩ-hoàng.

Và một hôm thấy lửa lòng bùng bột quá, Tô không im được nữa, liền gõ mạn thuyền cất tiếng ca lên :

Minh ngồi minh nhớ... nhớ ta chẳng ? nhân tình ơi.

Sực nghe tiếng trong trẻo, vọng ở mặt nước lên, Đông liền dõi ngay giọng sáo theo điệu khác.

Tiếng sáo và tiếng hát hòa nhịp ấy khiến người quanh đây bỗng thêm ngân ngơ bởi hồi, tưởng như một đôi bạn tình chung lời tâm sự cất tiếng ca ái tình. Nhưng theo thì theo, Đông có đề ý đến

ngừng mặt lên thì đột nhiên gặp ngay mắt Đông cũng nhìn xuống. Tô liền luống cuống bởi thuyền đi, lòng hồi hộp, má ửng hồng. Đông mỉm cười nâng ống trúc ngăn lên một điệu nào ngọt.

Hai người yêu nhau.

Và từ đấy, pha thêm vị ái tình, tiếng sáo của Đông càng thêm uyển chuyển.

11 tháng sau, trái lời cha mẹ, Tô đến ở hẳn với người yêu...

Nhưng chẳng bao lâu, một sinh viên với chiếc... violon về nghỉ mát ở ven sông, nhà một người bạn.

Nghe tiếng violon, Đông cũng không tức tối hay ghen ghét. Miễn là tiếng sáo có thể giải khuây tâm hồn chàng !

Nhưng chàng không khỏi lấy làm buồn một buổi chiều chàng thấy Tô ngồi lơ đãng nhìn sang phía cô tiếng violon.

— Này minh nghe, họ kéo bài gì nghe buồn quá ! mà cảm động quá !

Rồi Tô lại lìm đim cặp mắt như cố nghe theo.

Thấy thế, Đông cúi mặt thờ dài, mắt rơm rớm ướt. Rồi chàng buồn rầu lấy ống trúc ra thổi.

Nghe sáo, Tô vội vàng gạt đi bảo chàng :

— Thôi minh ! hãy lặng im mà nghe tiếng đàn bên kia đi.

Đông mắt hững hờng sáo và rưng rưng nước mắt nhìn Tô bằng vẻ nhìn tuyệt vọng.

Được ít lâu, Tô theo sinh viên kia với chiếc violon về nơi kinh thành đầy ánh sáng.

Và cách đó một năm, sau khi đau mắt hóa mù, một hôm Đông đem theo chiếc sáo đi đau mắt.

Tôi không rõ người bán lạc rang trên kia có phải là Đông Bịch Vĩ không. Tôi không hỏi.

Vũ trọng Can

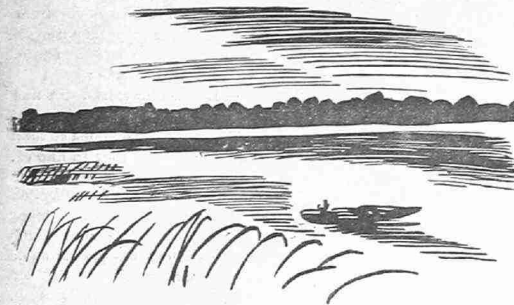


Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiếu nữ mà dân ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon màu trắng, không có chất nhờn ên mặt và cỡ thời sẽ có mặt sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phần đánh được đều, không bị ai thành tảng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi ớt, có dầu olive, cang là nhiều nhất để và làm cho trắng. Những hạt ấy làm mất những tàn nhang am cho các lỗ chân lông se lại, và chỉ trong ba ngày làm cho da dễ xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi sáng, mịn màng và đẹp đẽ. Ngay hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhờn), là thứ bổ dưỡng cho da để.



Từ kem đó để giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được ái tình yêu đương của vị hôn phu mình.

ĐẠI LÝ: F. Maron A Rechat et Co, 65 Boulevard Capois - HANOI



chim ca khiến lòng người nào nức ?

Sẽ có người kính cần đáp :

— Đây là Đông Bịch Vĩ.

Thời ấy một trái tim non đã thôn thừe rung động vì Đông : cô Tô ở làng bên.

Cô thiếu nữ chở thuyền qua bến Vĩ-hoàng chợt nghe thấy

tiếng sáo, khiến nàng thất vọng cảm là mà quay về.

Cho đến một hôm có người bạn mách, Đông mới đề ý tìm người thiếu nữ đã tình ấy. Quả nhiên khi nắng chiều còn vương trên ngọn cây, Đông mới sực thấy một thiếu nữ bơi thuyền qua. Lúc ấy Tô dừng thuyền lại

Nhiều Hàng mùa thu và mùa đông mới sang
Đủ mọi hàng tơ, lụa, len may áo và manteaux đủ các kiểu, các mẫu rất nhã và hợp-thời
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng táy hàng ta và hàng nội hóa

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIA, ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÁY
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ

26, Phố hàng Đường
HANOI



Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên



NẮNG TRONG VƯỜN

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

GẦN hết mùa hè năm... tôi rời hồ Hà-nội đột nhiên. Một buổi sớm dậy trong căn phòng nhả trọ, tôi thấy ánh nắng xuyên qua các khe lá đến nhảy múa trên mặt tường. Trời trong và gió mát quá, khiến tôi chợt nhớ đến cảnh đồi, ruộng ở chỗ ông Ba ở mà đã lâu năm tôi chưa về thăm.

Một vài bộ quần áo với mấy quyển sách đem theo, tôi hơn hờ ra ga, sung sướng được xa lánh cái náo nhiệt của thành phố, và nhất là được quên những bài học khó khăn và vô ích ở nhà trường.

Tất cả tâm hồn tôi nảy nở dưới cơn gió từ quãng không đưa lại. Trên tàu, tôi mãi mê ngắm dãy đồi núi xanh xanh ở tận chân trời; chỗ tôi sắp đến cũng có những đồi núi như thế. Ông Ba, bạn thân với cha tôi hồi trước, có một cái đồn điền rộng, trồng toàn sắn và chè. Hồi nhỏ, tôi đã nhiều lần đến chơi nhà ông, nhưng từ khi ra học Hà-nội, tôi không có dịp về nữa.

Xuống ga, một cái ga nhỏ gần tỉnh Phú-thọ, không có ai ra đón tôi cả. Tôi biết trước, vì khi tôi đi cũng không gửi giấy báo cho ông Ba biết. Tôi muốn đến một cách bất thình lình.

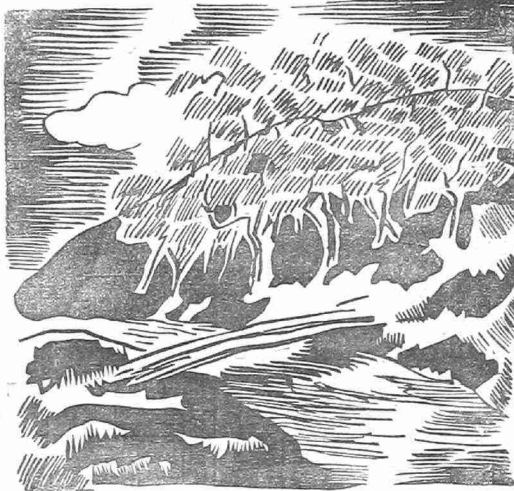
Chiếc cặp cặp ở nách, tôi thông thả theo bờ con sông Cong, chạy khuất khúc lên giữa các đồi. Một cái cầu gỗ mong manh bắc qua sông. Hai rặng thông từ trên đỉnh đồi chạy xuôi xuống tận gần bờ, và cái tiếng rì rào như nhớ nhung của lá thông chải gió nhắc tôi nghĩ đến những cảnh bao la, rộng rãi.

Buổi chiều rất yên lặng. Về phía tây, mây trời rục rờ những

màu sán lạn, và ánh nắng chiếu loang một khúc sông, như một giải vàng nổi lên giữa đôi ruộng đã bắt đầu tím lại. Một đàn chim đi ăn về vụt bay qua ngang đầu, tiếng cánh vỗ rào rào như trận mưa; tôi ngừng lên nhìn theo cho đến khi cái vết đen

Tôi ngả mũ chào, đáp lại lời hỏi thăm ân cần của bà Ba, là bạn thân với mẹ tôi, hồi mẹ tôi còn lên buôn bán ở trên này.

Ông Ba là một người nhà quê đúng tuổi và khỏe mạnh. Qua khe áo cánh hở ngực, tôi thấy người ông nở nang, da xám, và



linh động lẫn hẳn với chân mây.

Tôi theo con đường nhỏ ở ven đồi, qua hai dãy phố, một cái chợ nhỏ, rồi rẽ về bên phải. Nhà ông Ba ở ngay chân đồi, trông xuống chợ, một cái nhà gạch cũ, tường phủ rêu xanh.

Qua cửa, lên mấy bậc vườn chè, tôi gặp ngay hai ông bà đang ngồi hong mát ở giữa sân. Ông Ba thấy tôi, reo to:

— À, cậu Bình đã lên. Từ lúc gửi giấy về, chúng tôi mong cậu mãi.

hồng hào của những người làm lụng ở ngoài trời và ánh nắng.

Ông đứng dậy nắm tay tôi, đẩy một đứa bé con lại gần, bảo:

— Đây, cậu Bình đấy, con chào đi.

Rồi quay lại phía tôi, ông cười nói:

— Nó cứ nhắc đến cậu luôn và cứ đòi lên Hà-nội.

Tôi xoa đầu cậu bé xinh xắn, độ lên bảy, tám tuổi. Song, ông Ba dù tôi đi xem vườn và phố

chợ.

Nhà ông chung quanh là vườn cà, trồng dọt cao thấp lên đến đình đồi. Hai bên giếng toàn chè, và sắn. Giữa có một lối đi, xếp từng bậc đá, những hòn đá màu xám tím, chơn chu và rêu xanh bám phủ đầy. Thỉnh thoảng, một cây bứa tươi tốt mọc ở bên, những cành thấp xiên ngang ra khiến chúng tôi phải cúi mình chui qua.

Xuống đến chân đồi, tôi bỗng nghe thấy tiếng cười nói trong cây lá, và qua mấy rặng tre, tôi thấy thấp thoáng có bóng người. Ông Ba nhìn tôi bảo:

— Hai em đấy, cậu còn không?

Tôi gật đầu tuy không có hình ảnh nào nổi lên trong trí nhớ cả.

Phố chợ ở ngay đầu cầu. Con sông Cong uốn eo trong dãy đồi, khuất đi, rồi lại loang loang dâng xa, chảy giữa những giải ruộng eo hẹp. Bấy giờ sương đã xuống, dặng núi ở chân trời đã bị sương mù che lấp. Chúng tôi dạo qua một lượt ở phố, hai dãy nhà lá nhỏ bé, nhưng ngăn nắp và sạch sẽ, trông rất vui mắt.

Sớm tối, ông Ba cùng tôi về. Một mâm cỗ đầy đã thấy bày trên chiếc bàn ở giữa sân, bà Ba đang chạy loảng quảng sửa soạn các thức ăn. Thấy tôi, bà vội vã mời:

— Cậu về ăn cơm. Có bữa ăn xoàng, xin cậu ăn thực bụng nhé.

Tôi mỉm cười, rồi ngồi vào bàn, tuy trong người mệt mỏi và không thấy đói mà cũng phải cố ăn để vui lòng bà chủ. Ông Ba thì vui vẻ lắm, như rất thích được có người đến chơi, nhất người ấy lại là tôi. Ông uống từng chén rượu lợm, cười nói

TU 16 OCTOBRE 1937 BẢ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ

PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333



Une silhouette élégante
s'accquiert
chez

VAN PHUC tailleur
Diplômé de coupe à Paris
avec Félicitation du jury
70c, Rue Jules Ferry Hanoi

Arrivage :

WEIBACH, VORMUS, GOLDAR TREC CATS.

vang lên. Bà Ba ngồi lặng yên bên cạnh, luôn luôn gắp thức ăn vào bát, ép tôi ăn. Bà cũng bình như vui vẻ lắm vì thấy chồng vui vẻ.

Tôi đưa mắt nhìn vào trong nhà, rồi hỏi:

— Thưa bác, các em đâu, bác không báo ra ăn cơm một thế.

Bà Ba đáp:

— Cậu cứ ăn đi. Các em đã ăn cơm cả rồi.

Yên lặng một lát, Bà mỉm cười nói thêm:

—Chung nó thẹn không dám ra. Ông Ba cười to, đáp:

— Ô, cậu Bình đấy, chứ ai đâu mà thẹn. Chung nó không nhớ lúc bé vẫn bám theo cậu ấy xin quà à?

Tôi cố nhớ lại buổi cuối cùng lên chơi đấy, đã lâu lắm. Có, hình như đó ấy có hai cô gái bé còn để chòm và mới cắp sách đi học. Tôi không thể ngờ được lại là hai cô thiếu nữ mà tôi mới thoáng trông thấy ở trong vườn.

Bữa cơm xong, ông Ba bắc ghế ra ngoài vườn cùng tôi ngồi nói chuyện. Ngọn đèn dầu có cái chao lụa xanh xinh xắn — chắc hẳn là một công trình của hai cô thiếu nữ —, đã trên chiếc bàn con, chiếu ra một vùng ánh sáng, làm nổi trắng mấy gốc chè cần côi. Chiều đã tối hẳn, trên trời có hàng ngàn ngôi sao thì nhau lấp lánh qua không khí trong và mát. Đêm của vùng đồi bao học lấy từ, đầy những hương thơm lạ theo cơn gió từ đầu đưa lại. Muốn tiếng kêu khe khẽ làm cho cái yên lặng vang động như tiếng đàn; những con bướm vạt tự bóng tối ra, đến chấp chôn ở trước ngọn đèn, rồi lại lặn vào bóng tối, như những sứ giả lạ lang của cảnh rừng núi chung quanh.

Tôi thấy vui sướng trong lòng. Lăn dần, đêm tối và cảnh vật đối với tôi thân mật như một người bạn, khác với khi ở Hà-nội, đêm chỉ là những cuộc vui chơi mệt mỏi và nặng nề.

Sáng sớm hôm sau, tiếng chim kêu ríu rít trong vườn đã đánh thức tôi dậy. Mắt trời còn khuất sau quây đồi, ánh một vùng hồng lên trên trời xanh biếc. Bên kia sông, rừng cây tầng lớp nhiều

màu con mờ lẩn trong màn sương.

Dưới chân đồi, những mảnh ruộng mạ non non như bông, những thửa ruộng nước sáng lên như tấm gương. Con đường đất đỏ ngòleng ngoằn qua cánh đồng, người đi chợ trông nhỏ bé như một đàn kiến. Tất cả trải đất trên cao nhìn xuống như cùng ca một bài ca vui vẻ và ham sống, khiến tôi thấy nao nức trong lòng.

Tôi chèo lên đỉnh đồi, ngồi trên những tảng đá màu tím, quay nhìn khắp bốn phương. Khi nắng đã bắt đầu gay gắt, có đôi mền nông dưới gót chân, tôi thông thả xuống, đi lên lối vào các vườn chè, sắn, rồi đến bờ sông Cong, tìm một chỗ bóng mát nghỉ ngơi. Tôi ngả người trên cỏ nằm mơ màng, đếm cái tiếng kèn của chim gáy ở tận đầu xa xa. Tất cả buổi, tôi chỉ quanh quẩn ở ngoài đồi, trông và nghe không biết mỏi.

Chiều đến, tôi lắng nghe luồng gió thì thảo trong cành lá, hay

lại những công việc làm ăn ngoài ấy. Tôi nghe chuyện ông mà chán. Nhưng nhiều khi, đang câu chuyện, tôi ngừng lại thấy dang sau ông Ba, đôi mắt mở to của cô Hậu nhìn tôi một cách chăm chú. Tôi ngừng lên thì cô ta lại quay mặt đi. Nhưng trong lúc nói, tôi có cảm giác đôi mắt cô vẫn nhìn tôi.

Hôm sau, tôi đi về đến Hậu. Cô ta rất trẻ, mới độ mười lăm mười sáu tuổi. Người mảnh rẻ và yền chuyên như một cái cành non, khuôn mặt xinh xắn và tươi. Tuy vậy, tôi cũng không để ý đến cô, chỉ coi Hậu như một nữ học sinh còn nhỏ tuổi, đang học ở lớp nhất trường tỉnh.

Nhưng, thỉnh thoảng những lúc tôi thơ thẩn đi chơi, hình ảnh cô ta lại thoáng hiện qua trong trí. Ở chợ Cong này, tôi chỉ nhận thấy những người đàn bà nhà quê cục mịch và xềnh xoàng, nghe những giọng nói quê mùa và ngượng ngịu. Cô Hậu là biểu hiện sự tươi tắn, trẻ trung. Từ

đôi làm cho người tôi bỗng bật, hoạt động hơn lên. Những lúc ấy tôi muốn có một người con gái đi bên cạnh, để chia sẻ những cảm giác say sưa ấy.

Nhưng tôi còn ham muốn những cái thú mà một cô thiếu nữ không đem đến được. Tôi còn thích ngắm cảnh rừng đồi, thích vượt qua những nòi cỏ mà lau sậy sắc làm sây sạt cả chân tay. Những buổi trưa nắng, tôi tìm chỗ có bóng mát, phanh áo nằm trên cỏ thiêu thiêu ngủ. Nhưng mơ mộng đẹp để đến ám ảnh tôi, những mộng mà trong ấy tôi mơ màng khoe tay một cô gái đi len lỏi trong vườn chè. Rồi dần dần hình dáng cô gái đó rõ rệt là hình dáng cô Hậu.

Tôi vâng lệnh dạy, bước đi nhanh như để tránh xa sự ám ảnh ấy. Tôi lên đồi cao để gió mát thổi vào trán, để mở tóc bay theo chiều gió.

Tuy vậy, mỗi ngày tôi lại cứ ý đến cô ta hơn lên. Mà cô chung bình như tìm hết cách để làm tôi chú ý đến cô. Trong lúc tôi xem sách, hay ngồi nghỉ, hề có tiếng đàn lên là tôi thấy có đóm đóm nhìn tôi, hai mắt nhắm như cánh hoa tím ướt; có vôi quay mặt đi, nhưng cũng không kịp để tôi không trông thấy cái về e lệ ứng đồ hai gò má.

Đôi khi, trên cái bàn làm việc trong phòng tôi, bỗng thấy mấy bông hoa tươi cắm trong bình, hay một bông hồng lớn để trên quyền sách. Một buổi sáng tôi đã tỉnh dậy, nhưng vẫn nằm trên giường nhìn ảnh nắng qua khe lá; có Hậu bước vào, ôm một bó hoa sen trắng có mùi hải ngoại hờ. Có sếp hoa trong bình, rồi quay về phía tôi nở một nụ cười:

— Anh có thích hoa sen trắng không?

Tôi ngồi dậy nhìn cô khẽ cảm ơn. Tôi thấy mắt cô sáng lên trong lúc sếp hoa, toản hẳn có như xuất hiện cái vui sướng. Cô với một bông hoa hit mạnh hương thơm [rời đi trở ra. Tôi đưa mắt trông theo, tự nhiên để ý đến cái dáng điệu uyển chuyển của Hậu, đến tấm thân mảnh rẻ và thon thon của cô, rồi một cái ham muốn rung động cả khắp trong người tôi.

(Còn nữa)
Thạch-Lam



đứng trên đồi nhìn sương mù từ từ bốc trên mặt sông. Tôi thấy những con đường có ướt để tìm trong bờ rậu cái điểm sáng của con sấu đêm. Tôi ngừng nhìn những vì sao lấp lánh trên không, giải ngân hà mờ sáng và ông Thần Nông đội mũ đỏ.

Khi đi chơi thơ thẩn đã chán, tôi ngồi tiếp chuyện ông Ba trên trường cỏ Ông Ba trước có ra mô buồn bán, nên ông kể chuyện

hôm tôi về ở đây, một đôi khi cũng có cùng cô nói chuyện, và nhớ có những công việc vặt, như khâu và quần áo. Tôi cho có mưa các tờ báo cũ, và mấy quyển tiểu thuyết tôi đem theo.

Những cơn gió mạnh của đồng nội, mùi thơm mát của hoa cỏ, vẻ rộng rãi của khoảng mây trời chiếm cả linh hồn tôi. Những cuộc đi chơi lại trong các vườn chè nương sắn, hay trên sườn

RĂNG ĐẸP, DA MỊU MILE T. QUY tốt nghiệp khoa học Đỉnh trang tại Paris

Chỉ giúp 10 bài massage (sua nắn) theo khoa học nước Mỹ tự ý làm lấy cho người thêm đẹp. Các máy Au Mỹ là của đẹp người.

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNE, ÉLÉGANTS

Hiệu một hộp kem, phấn, chỉ son hay brillantine: Oyster (Con Hến) Hoobigant, Tokalon, Cheramy, Daxor, Duvelia, l'anselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Ocsay, Rosalind, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquend eu, Khytia, Innocxa, Epilopaster, Simon, Faber, Lanvin, Riteis, Rimmel hay Roger v. v. Nếu mua từ 5p. gởi lên: Răng trắng sữa thêm trắng hơn đẹp, bằng máy 0p50, 0p90 và Email-dent: (chất men răng) 1p80, 2p80. Băng dán đánh răng bằng máy 2p80 và Email-dent: 3p80, 4p80 5p80, 10p. Răng trắng đẹp hồng, đánh rất êm không đau. Khe răng và răng bầm đốm trắng hết không còn tiếm đơn bằng máy tới tận Âu Mỹ có Email-dent thì đầu sứ trắng, sứ thuốc cũng không vàng, không rỉ được. — Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp 10p, 20p xoa thoa chất này, da không khô nứt, không phát bít, nổi sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giữ mãi, tóc rụng, rụng lông, cạo, lông mi dài cong, chóng cả (bớt) nhẵn, không còn vết thằn, không phát bít, nổi sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp. Tóc rụng, rụng lông, cạo, rụng trắng, nê da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da rần, nước nhỏ mắt thêm, vết son trâm đơn, gây bèo no vú (trên đẹp) máy đầu giá 2p, 3p, một hộp. Nổi ruồi, hạt cơm, răng trắng, nê da, 0p50, 1p, một hộp. Màu phấn, màu da lựa dóm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massoine 18p. Đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trị đẹp lại tươi da, xanh tế (ống) 2p, 3p, một hộp. Mũi mũi, mũi da lựa dóm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massoine 18p. một nư cao su, đồ sơn tóc giá 1p80, 2p80, 20p. máy uốn lông mi 0p90. Rất đủ đồ sửa sắc. Ở xa xin gửi linh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thiệp hay qua mail trở tiền lại đây, Hời gì xin kèm tem để trả lời

MỸ VIỆN AMY 28 hàng Than Hanoi

THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HÙNG

(Tiếp theo)



V
HÔNG buồn rầu đứng xếp các thức vào cái va-li con : nàng sắp phải về nhà, vì xin phép đi Hanoi có bốn ngày mà hôm nay đã là hôm thứ năm rồi. Nghe thấy tiếng lách cách, Nga thức giấc hỏi :
— Chỉ dậy sớm thế ?
— Còn sớm gì nữa ! Gần năm giờ rồi.
— Nhưng mãi sáu giờ năm mươi mới có xe hỏa kia mà !
— Thế à ?
Hông hỏi lại, vờ vờ, không nghĩ ngợi, vì tâm trí để cả vào sự lo phiền. Nàng như trông thấy cha và đi ghế ngồi trước mặt và nghe thấy đi lên cái giọng mỉa mai của người đàn bà ác nghiệt : « giờ ơi ! lại cạo răng trắng nữa cơ đấy ! » Như để xua đuổi những ý tưởng và hình ảnh khó chịu, nàng gọi Nga :
— Chỉ Nga, dậy ngồi nói chuyện cho vui đi.

Nga cười :
— Thì cứ nói chuyện đi. Tôi nằm mà không tiếp chuyện được chị hay sao ? Vậy chuyện gì vui thì kể cho tôi nghe nào ! Có phải...
Nga nói liền thoáng không kịp để ý ngắm vẻ mặt tư lự của bạn. Một tiếng thở dài của Hồng làm nàng ngưng bật, ngồi nhòm dáy hỏi :
— Sao thế ? Hồng sao thế ?
Hông lảng sang chuyện khác :
— Chết chưa ! mỗi sáu giờ năm mươi mới có xe hỏa mà tôi cứ tưởng sáu giờ mười lăm, thành ra dậy sớm vô ích quá nhỉ ?
— Còn, những một giờ nữa. Từ đây ra ga mất độ mười phút thôi. Vậy còn kịp pha chè tàu uống đã.
Nga sang buồng anh lấy cái bếp dầu tày, rồi gọi vú già lấy ấm nước bắc lên đun. Nàng hơ tay bên ngọn lửa xanh bốc phún phụt và bảo Hồng :
— Lửa cháy kêu vui nhỉ ? Mà ấm quá !
Như không để ý đến lời nói của bạn, Hồng cười hỏi :
— Chị trông hằm rắng tôi có chứng không, chị ?

Nga cũng cười :
— Sao lại chứng ? Đẹp hẳn ấy chứ ! Chị không thấy Lương nó nhìn chị bằng con mắt khen ngợi và cảm ơn đấy ư ?
Hông rầu ngay mặt lại :
— Chị chỉ nói bậy !
Nga vẫn cười :
— Lại bậy nữa !
— Cái anh chàng khờ ố quá ! Sao mà tôi ghét hẳn thế !
Nga cười càng to đến nỗi Cần phải thức giấc, ở buồng bên hỏi vọng sang :
— Hai cô có điều gì thú thế ?
Nga đáp vội vàng :
— « Không ạ ». Rồi nàng hạ giọng nói tiếp bảo Hồng :
— Hẳn ta gần thực, chị ạ. Chỉ được cái tốt bụng mà thôi. Tôi nói câu chuyện này, chị đừng giận nhé.
Hông vẫn ngồi im nhìn ngọn lửa.
— Chị Hồng ạ, Lương nó cứ tưởng... tưởng chị yêu nó.
Hông chau mày gắt :
— Ô ! chị nói bậy quá !
— Không yêu thì thôi, chứ sao. Người ta chỉ thuật một câu chuyện buồn cười thôi cơ mà... Hai tháng trước, Lương đã ngộ lời với tôi và nhờ tôi trộm hỏi thử ý chị xem, anh ấy sẽ lo liệu nhớ mới manh đê hỏi chị. Tôi thấy chị chủ trương anh ấy nên bỏ bằng không nói với chị, nhưng cũng không bảo cho Lương biết. Chị tính, bảo làm gì phải không, chị ? Cứ để cho người ta hy vọng thì đã sao ! Người ta sống về hy vọng, sung sướng về hy vọng. Mà anh chàng hy vọng thực ! Bỗng hôm qua gặp tôi ở trường, Lương ghé tai thì thầm : « Chị

đừng hỏi dò ý từ chị Hồng nữa nhé, không cần nữa ».
Hông ngơng đầu lên, mắt cảm tức nhìn bạn. Nga như đọc được ý tưởng của nàng, vội tiếp :
— Không, Lương còn yêu chị như thường...
Hông gắt :
— Ô ! chị mới hay chứ !
Nga vẫn trấn trấn ra cười :
— Đã bảo chỉ là một câu chuyện vui thôi mà. Vậy cứ ngồi im mà nghe có hơn không... Đây này : anh Lương anh ấy bảo em anh ấy ghen với chị... Ngộ không ?
Hông đỏ bừng mặt, đôi mày cau lại.
— Thì thực thế mà lại !
Và Nga kể đầu đuôi câu chuyện : Hôm Lương đến chơi nhà Cán trở về, gặp Thiện, em chàng, trùm chăn nằm ngủ. Lương từ nhà dưới bước lên thang gác, miệng hát ngheu ngao, chân dẫm thình thình mà Thiện vẫn ngủ say. Chàng liền kéo chăn, mắng :
— Đồ lười biếng, gần bữa cơm rồi mà hãy còn ngủ được.
Bỗng chàng đứng ngay người nhìn em. Thiện đương bưng mặt khốc thút thít. Chàng ôn tồn hỏi (bà, bốn lần : « Em sao thế ? »). Thiện vẫn lặng thình không đáp. Chàng lại bèn ôm Thiện ngồi dậy, âu yếm như một người mẹ :
— Em giận anh, phải không ?
Thiện nức nở :
— Bậy giờ... anh có nghĩ gì... đến em nữa đâu, anh chỉ nghĩ đến... có Hồng thôi.
Lương vờ hỏi :
— Có Hồng nào ?

Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo me dal 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiết

N° 28 Bourin, Hanoi mà xem vận - hạn, tinh - duyên, con cái, của cái kẻ thù, người yêu . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nộp trả tiền bằng tem thì xin gửi thư báo-đảm cho khỏi mất.



Hàng Pardessus 1937-1938

Đặt bằng toàn « Poi de Chameau » Có 20 mẫu và dessins khác nhau. Không cắt tuyệt, mẫu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm. Những thứ hàng tốt đa có cũng không so sánh kịp. Đòi xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de luxe

Charles T. Tissus - T. Tissus

C. M. T. & T. M. T.

Các ngài sẽ được rất vừa ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy. — Các nhà tailleurs may những Tissus C.M.T.&T.M.T. sẽ được vừa lòng khách và tặng nhiều khách hàng.

— Có Hồng mà anh khoe với em rằng anh sắp cưới làm vợ ấy, chứ còn có Hồng nào nữa ?

Thì ra Thiện ghen, Thiện yêu anh như một người con gái yêu tình nhàn. Vắng tình mẫu tử, tình huynh đệ đã trở nên mặt thiết sàu xa hơn mọi thứ tình yêu khác. Lúc này, Thiện đã quen coi anh là một người bạn, là một người thân độc nhất trên đời, tưởng như mất anh thì mình sẽ không có đủ nghị lực và can đảm để sống nữa. Thiện cho rằng Lương yêu người khác, thì chẳng bao lâu, sẽ quên bản mình.

Lương trước còn mắng em gần đó. Sau cảm động vì cái tình yêu chân thật và ngay thơ của em, chàng bừa rằng khi nào em thành gia thất, chàng mới sẽ nghĩ đến lấy vợ.

Thiên cười gượng bảo Lương :
— Thế thì chớ bao giờ anh sẽ lấy vợ, vì em đã nhất định không lấy vợ ».

Lương cũng cười đáp :
— Em nói thế là vì em chưa gặp người em yêu đấy ».

Nga ngừng lại để cười rồi nói tiếp :

— Anh chàng giữ lời hứa với em, nên hôm qua bảo tôi đừng hỏi đủ ý tứ chi tiết nữa, vì anh ấy chưa muốn lấy vợ, mà đối với chị thì anh ấy chỉ có thể yêu như một người vợ đoàn - chính được thôi.

Hồng không ngắt lời và kháng cự bạn nữa. Nàng ngồi ngáy, lắng tai nghe.

Cả hai người cùng mãi miết vào câu chuyện đến nỗi nước sôi từ bao giờ mà vẫn không biết. Một luồng khói trắng bay phụt qua vòi ấm, cái vung đồng bị nung lên hạ xuống, rung động kêu lách cách se se, và thỉnh thoảng lại để rào rào tia nước làm cho ngọn lửa bùng lên : một cảnh tượng êm ấm của những buổi sáng mùa đông rét mướt.

Bồng Hồng vui vẻ bảo Nga :
— Pha nước uống đi ?
— Ừ nhỉ, tôi quên băng ấm nước.

Hồng vờ nhanh nhẩu rót

nước vào ấm trà, vừa nói :

— Hai người con trai, hai người con gái có thể yêu nhau được nhỉ ? Tôi thì tôi chưa yêu ai, như anh em Lương yêu nhau, kể cả chị Cầu và chị, hai người tôi yêu nhất trên đời.

Rồi như nói một mình :

— Yêu anh đến nỗi ghen với người anh yêu, yêu em đến nỗi hy sinh ai tình, ...

Nàng vội tiếp luôn vì biết mình nói hớ :

— Tuy chỉ là ái tình tưởng tượng, Thú nhỉ ?

Nga cười :

— Gần đến thế là cùng! Anh ghen, em ghen... Ừ, không biết anh chàng cảm cứ vào đâu mà cho rằng chị yêu nó.

Mã Hồng ửng đỏ. Nàng cũng cười thảng thốt đáp lại :

— Có lẽ anh chàng căn cứ vào lòng tốt của anh ta. Anh ta yên trí rằng mình tốt thì ai ai cũng yêu, tuy mình vừa gần vừa xấu, có phải không chị ?

Rồi nàng cảm động hỏi bạn :
— Hình như chị có bảo cho tôi biết rằng anh ấy cũng có một bà di ghê ác nghiệt.

— Ác nghiệt thì không ác nghiệt, nhưng gian dối, man trá, cướp mất cả gia tài của hai anh em Lương.

Hồng như tỏ mò muốn biết chuyện nhà Lương, hỏi thăm biết điều này, điều khác, rồi nhân chuyện nhà Lương, hai người kể cho nhau nghe những cảnh di ghê con chồng, hoặc thuận hòa, hoặc lục đục.

Mãi sáu rưỡi, Nga mới chợt nhớ ra, bảo Hồng :

— Có lẽ gần đến giờ rồi đấy.

Hồng lạnh lùng đáp :

— Không cần về với, chị ạ. Chiều hôm nay thứ năm chị được nghỉ, tôi ở lại chơi với chị rồi mai về cùng chẳng sao.

Nga vui mừng :

— Thế thì còn nói gì nữa !

Hồng chép miệng nói :

— Chà ! Một liêu ha bấy chững liêu ! Rồi muốn ra sao thì ra.

(Còn nữa)

Khái Hưng

Cùng các bạn ở H. P.

(Tiếp theo trang 6)

Đến hôm nào có cuộc hội họp đầu tiên của các bạn thì chỉ hội Hà-nội sẽ cử phái bộ xuống để cùng các bạn trao đổi ý kiến trước khi đoàn Anh Sáng công khai hành động ở Hải-phong. Đoàn Anh Sáng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA ĐOÀN ANH SÁNG

Lời bá cáo của ban Trị sự tạm thời

ĐOÀN ANH SÁNG họp Đại hội đồng ngày 15-12-37 có đủ mặt nhân viên ban trị sự tạm thời và đại biểu các ủy ban hành động đã quyết nghị mấy điều sau này :

1.) Kỳ Đại hội đồng Anh Sáng trước định vào tháng Décembre 1937 nhưng nay hoãn đến Decembre 1938 vì theo điều lệ của đoàn, chỉ những hội viên nào đã đóng tiền cho đoàn được sáu tháng mới có quyền dự Đại hội đồng. Hiện giờ, mấy nghìn hội viên Anh Sáng chưa đủ điều kiện đó, nên kỳ Đại hội đồng phải để lại ;

2.) Trong khi đợi ngày Đại hội đồng, ban trị sự tạm thời sẽ hành động theo phạm vi một ban trị sự chính thức và công cuộc cốt yếu sẽ là tổ chức một thôn Anh Sáng đầu tiên tại châu thành Hanoi ;

3.) Cử một ban điều tra về tình hình sinh hoạt của dân nghèo ở vùng ngoại ô để định đoạt giá tiền thuê cho từng hạng người ở trong thôn Anh Sáng đầu tiên ;

4.) Cử một ban đi tìm đất ở vùng ngoại ô Hanoi để dựng những thôn Anh Sáng ;

5.) Tổ chức những buổi diễn thuyết ở đồng ở Hải-phong, Nam-định, và các tỉnh để lập chí những Anh Sáng và mời thêm hội viên ;

6.) Tổ chức một ngày bán hàng G.M.R. để lấy 10% cho đoàn do ông Allen giúp ;

7.) Tổ chức một tiệc trà vào tháng Janvier 1938 để mời ông Toàn quyền Brievé, ông Thống sứ Châtel là người bảo trợ cho đoàn và hết thảy các nhà đương chức.

các nhà thân thương Pháp, Nam ở Hanoi và các tỉnh. Mục đích tiếp trả đó là để mời thêm danh dự hội viên, tán trợ hội viên và tập g hạo hội viên ;

8.) Tổ chức vào mùa xuân một chợ phiên lớn và mấy cuộc diễn kịch ở khắp nơi giúp quỹ đoàn để dựng những thôn Anh Sáng ;

Trên đây là bản chương trình hành động tối thiểu mà ban trị sự Anh Sáng nhất định mang ra thực hành trước ngày Đại hội đồng 1938.

Đoàn Anh Sáng mong rằng các bạn thân yêu xa gần của Anh Sáng sẽ hết sức ủng hộ đoàn Anh Sáng và ban trị sự tạm thời để làm xong công việc đó.

Ban trị sự tạm thời đoàn Anh Sáng

Tiệc trà Anh Sáng ở hội Khai Tri

Để kỷ niệm ngày Anh Sáng 12 Decembre 1937 vừa qua, một ban trong ban trị sự tạm thời đã bố tiền riêng tổ chức một tiệc trà tại hội Khai Tri vào chiều hôm thứ ba 21 Decembre.

Đến dự tiệc trà, có ông Thống sứ Châtel, các ủy viên Anh Sáng và các bạn đã giúp việc trong ngày Anh Sáng 12 Decembre.

Bạn Tôn thất Bình nói mấy lời cảm ơn ông Thống sứ và các bạn đến dự tiệc.

Trong một bầu không khí thân mật, ông Thống sứ Châtel tỏ lời khuyến khích đoàn Anh Sáng đã hợp đủ anh em bạn trẻ trong các giới, không phân biệt tôn chỉ, chính trị để cùng làm một việc có tính cách xã-hội.

8 giờ, ông Thống sứ ra về. Hội viên giới tay chào theo lời Anh Sáng, ông Quỳ chào lại theo lối Anh Sáng.

Đoàn Anh Sáng có lời cảm ơn hết các bạn nam nữ đã đưa dự tiệc trà hôm 21 Decembre vừa rồi.

Nhiều bạn không nhận được giấy mời, vì ban thư ký Anh Sáng không kịp lấy hết địa chỉ các bạn trong ngày 12-12, nên thiệp mời gửi không đến nơi.

Vậy xin các bạn vui lòng thư lỗi cho.

Đoàn Anh Sáng

PÉTROMAX RAPID

N. 827 — 300 Bougies.

1 litre dầu đốt động 14 giờ

N. 828 — 300 Bougies.

1 litre dầu đốt động 12 giờ

N. 829 — 300 Bougies.

1 litre dầu đốt động 10 giờ



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC

PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

SÓNG BĂNG DẦU LỬA

BỐT BẰNG DẦU LỬA.

Không cần phải đốt alcohol mà sáng như nầy kiểu đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng lại sáng, mỗi lần đốt, để có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bực cho tới đồng chữ, khi bực xong, mở khóa nơi ống hơi, chính cây quạt và chỗ ai hơi là ngọn lửa bắt sáng lên một cách rất mau, không dây một phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng. Tức thì mở khóa dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchoa bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt xong cây đèn một cách mau lẹ, không sự chực chờ khó khăn điều gì cả. Thật là một kiểu đèn vô cùng tiện lợi, chẳng cần thứ nào khác. PÉTROMAX RAPID là một kiểu đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ giản dị, không bao giờ cần đáng mua giá, ai sai rồi cũng dễ kiếm ngoài về cũng. Đèn PÉTROMAX RAPID có bảo kiết lửa lâu.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương :

Chuyên môn bán đồ kiến manchoa và đồ phụ tùng các hiện đèn. v. v.

N. 29 Bd Tông Đốc Phường CÉOLON. Cochinchine

Établissements ĐAI - ICH

NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH-LAM

(Tiếp theo)

BỒI sớm hôm chú nhật thật rực rỡ, vui vẻ. Cái nắng và cái rét hòa hợp với nhau như hai thứ rượu, khiến cho thời tiết say sưa và dễ chịu. Không khí trong vang động, những màu âm đạm mọi ngày qua làn mưa bụi, bây giờ đều tươi sáng và mới mẻ.

Trường đứng trên hiên trông xuống phố. Màu trắng của mây bức tường lóa dưới ánh nắng, và vùng lá cây đổi với chàng xanh tốt hơn mọi hôm. Chàng thấy cảnh vật vui vẻ, và hình như trong lòng chàng cũng có những tia nắng đang reo âm như một dịp đàn. Trường quay người vào, hỏi vợ :

— Em xong chưa ?

— Chưa, anh đợi em một lát. Trinh đang ngồi trang điểm trước tấm gương. Cái bông đánh phấn em như nhưng phớt trên má nàng, bụi phấn thơm bay tung lên mái tóc cón rối. Trinh sung sướng nhìn hình ảnh tươi đẹp của mình ở trong gương, khẽ đưa cái thoi sắp đồ lên môi. Đã lâu lắm, hôm nay nàng mới lại dùng đến các thứ trang điểm. Lúc nàng khoác cái áo lên vai toan đi, Trường trông ngắm nàng bảo :

— Em trang điểm vào, chứ ai lại để đầu bù tóc rối thế kia. Nàng đáp, giả dị như mọi ngày :

— Thôi cứ thế này cũng được. Lại đáng mẹ chứ đi đâu mà phấn sáp.

Nhưng Trường nhất định không nghe. Chàng hơi cau đôi lông mày lại, bắt buộc một cách ầu ỳm :



— Không, em trang điểm đi kia, anh muốn thế.

Nàng nghe lời, vắt áo lên trên ghế, rồi lại tú lấy cái hộp đựng phấn. Hộp để bỏ trong ó kéo đã lâu, nên bụi bám đầy. Trinh phải lấy khăn chùi sạch. Khi mở hộp ra, nàng vui mừng vì các thứ trang điểm vẫn còn nguyên. Trinh để hộp phấn trên bàn, mở giấy. Một mùi thơm dịu và quen bốc ra, khiến nàng nhớ lại ngày sắp cưới nàng, lần đầu nàng dùng thứ phấn này, của một người chị em bạn tặng. Lúc bấy giờ nàng tưởng cái hương

thơm lạ ấy sẽ là cái hương thơm ngát của những ngày sung sướng sau khi lấy Trường. Bấy giờ hương ấy đổi với nàng như ngát thơm hơn, qua những ngày đau khổ.

Trinh sửa mái tóc rất gọn ghẽ, vuốt đi vuốt lại mấy sợi tóc mai buông đen nhánh trên da trắng. Nàng muốn xinh đẹp, muốn tươi tắn, dễ làm vừa ý Trường. Bỗng nàng mỉm cười, vì thấy hình ảnh Trường sau hình nàng hiện ra trong tấm gương. Chàng đã lại gần lúc nào nàng không biết, cúi xuống sát vai ; nàng thấy cái

hơi thở nóng của chồng trên gáy.

— Thôi, trông đẹp lắm rồi.

Thấy Trường khen, nàng sung sướng cúi mặt xuống, hai má ửng hồng vì thẹn. Trinh vội nói lảng :

— Có cho em cùng đi không, anh ?

— Có chứ. Cho nó lại không bà nhớ.

— Thế để mặc áo cho em rồi đi.

Trường đứng dậy ra hiên. Trinh nghe thấy chàng nói ở ngoài :

— Giời hôm nay mà về quê thì thích quá. Nàng như thế này.

Nàng toan muốn nhắc Trường, nhưng lại thôi. Trong cái hòa hợp của đôi vợ chồng bây giờ, nàng thấy lời định nhắc ấy là thừa. Cái vui trong lòng nàng rực rỡ quá, không thể chàng không biết, và không cùng một ý muốn với nàng về An-lâm thăm vườn cũ. Hình như mảnh vườn ánh nắng ấy cùng với cây cỏ đã ở trong lòng nàng và lòng Trường.

Trinh gọi vú em mang con vào. Mai đã khỏi bệnh, lại trở lại khỏe mạnh và hồng hào như cũ. Trông thấy mẹ, đứa bé trụt xuống bám vào vạt áo ; hộp phấn nhiều màu làm Mai chú ý, với tay đòi lấy cho kỳ được. Trinh chiều con, phải đưa cho Mai cái bông phấn ; đứa bé bắt chước mẹ cũng đập đập cái bông vào mặt. Người vú cười :

— Ái chà, cậu Mai cũng biết đánh phấn rồi cơ đấy.

Nàng gọi Trường :

— Này, anh vào đây mà xem. Con nó làm đáng chưa ?

Trường trở vào, vui sướng. Chàng cúi xuống ngắm thằng Mai

Mời các bà, các cô lại xem những mẫu

Manteau năm 1938

Tại hiệu may ỹ phục phụ nữ tân thời

LEMUR

N. 16, Rue Lê-Lợi

(Giống cây Thị Hàng Kèn, Hanoi)

19 HÀNG ĐIỀU MỚI XUẤT BẢN

Nhà in **NHẬT-NAM THƯ-QUẢN** đã dọn về số 19 Hàng Điều — N. 19 Rue des Pipes Hanoi

MỚI CÓ SÁCH

Số 2 Tính-Dược Giản-Giải Giá 0\$50

Số 1 Môn Võ Bì-Truyền Song-Luyện 0\$50

Trọn bộ đóng bìa. Sách dạy đánh Cờ (có nhiều hình rõ) 0\$50

Trọn bộ đóng bìa. Sách dạy đánh kiềng (có nhiều hình rõ) 0\$50

Ở xa gửi mua thêm tiền cước. Thư mandat đề :

NHẬT-NAM THƯ-QUẢN, 19 Hàng Điều Hanoi

lên hai cánh tay, rồi bế sức bên người, đưa nghịch với con. Trinh đã trang điểm xong, ngồi yên trên ghế, người mắt nhìn chông và con yêu quý, hai mắt long lanh sáng. Chợt nàng đứng dậy, đến trước mặt Mai rút chiếc khăn trong túi áo con :

— Bè em lau đi, cứ ai lại để phần nhăm nhờ đây cả thế này. Cái bông đã để rớt phần lên cả tóc Mai và trên ve áo Trường. Nàng lấy khăn phủi sẽ. Mai giật tay vịn lấy cổ áo nàng kéo lại gần. Trường thấy sát mà chẳng cai da mìn màng và hồng phấn của Trinh, mơn mớn như cánh hoa dãi. Một mối cảm động hồi hộp bỗng xâm chiếm lấy tâm hồn chàng. Trường nghiêng con lại gần vợ, tiếng nói thấp và hơi run :

— Nào Mai, con hôn mợ đi.
Đưa bề quang tay lên cô Trường rồi vụng về đặt một lên má mẹ. Trên đầu con, Trường và Trinh cùng nhìn nhau yên lặng, đắm thắm trong tình yêu mến thắm thía.

Tiếng gõ cửa vú em làm hai người giật mình xa nhau ra. e then như một đôi tình nhân mới. Trường nhìn vợ sẽ cười như cùng chia sẻ một sự bí mật gì. Rồi chàng lấy giọng tự nhiên nói :

— Thôi, chúng ta đi đi, không sợ mẹ đời.

Bà Nhi đã đến nhà thông gia từ sáng sớm, dặn hai vợ chồng thế nào cũng đến sau. Từ hôm thấy hai con lại hòa hợp như cũ, và cháu lành mạnh, bà sung sướng ở luôn ngay với Trinh, không nghĩ đến về nữa. Mấy ngày ở trên này, bà săn sóc đến Trường như mẹ săn sóc một người con quý, thăm cảm ơn chàng đã làm hết nỗi băn khoăn lo ngại của bà bấy lâu nay. Lần đầu, bà mới thấy thật trong lòng thư thái. Suốt chiều hôm qua, khi bà đương ngồi khâu trên giường, bên cạnh cháu, Trinh lại đứng bên, khâu khăn :

— Me ở chơi trên này với chúng con rồi lâu nhẽ. Me về thì

chúng con buồn lắm.
Bà sẽ cười, hỏi :
— Thế thì có muốn tôi ở đây suốt đời à ?

Nét mặt Trinh tươi lên, nàng đáp :

— « Con chỉ cầu được thế ». Một lát, nàng ngậm ngùi, thêm : « Bây giờ me đã có tuổi rồi, chỉ còn sống được bao nhiêu lâu nữa, tội gì me còn phải vất vả. Me cứ ở đây, đã có chúng con. Tiền em Bích ăn học, chúng con sẽ giữ về, me không phải lo nữa. » Nàng đứng lại, rồi nói :

— Hôm nọ, nhà con đã báo với con như thế.

Bà Nhi ngừng lên nhìn Trinh, rồi lại cúi xuống mũi kim, yên lặng. Trong lòng bà cảm động, đầy thương mến các con. Và một nỗi sung sướng cho thân mình nở trong giọt lệ tràn ra khoe mắt, khiến cho đôi kính bà mờ đi trên mặt vôi.

○
Bà Nhi đang ngồi nói chuyện với bà phân thì hai vợ chồng

lòng. Trong cái cử chỉ âu yếm ấy, hình như có một vẻ thân thiết vì tình máu mủ hơn. Bà Nhi bỗng thấy thoáng buồn vì sự nhớ Mai chỉ là cháu ngoại mình. Nhưng bà lại vui vẻ ngay, nghiêng mình đến gần Mai nói dịu dàng :

— Bà trông cháu độ này có phải khỏe mạnh hơn trước không ?

Trinh đỡ lời, đáp :
— Giá không ốm thì cháu còn mập mập nữa kia đấy ạ.

Trường ngồi xuống ghế, đưa mắt nhìn chung quanh. Đã lâu, chàng không tới thăm mẹ và em. Những đồ đạc trong nhà vẫn không có gì khác, chỉ có tập sách để trên ngăn tủ lâu ngày không ai xem đến nên bụi phủ lên trên. Một vẻ lạnh lẽo như thoảng trên mọi vật. Trường cho đây có lẽ là cái cảm giác riêng của chàng : vì đã lâu nay chàng không nghĩ đến mẹ. Mái tóc nửa bạc của bà phân khiến chàng thương mẹ và ân hận trong lòng.

Trường lắng tai nghe hai bà

mặt cái vẻ ngạc nhiên của cô gái bé có đôi mắt đen vẫn cùng chàng đưa nghịch bên khóm bông. Trường thấy Trinh ngồi bên me lém lém, dáng điệu khép nép và ngoan ngoãn như một cô thiếu nữ.

Dung và Lan đi chợ về, đem một chút huyết nảo vào trong phòng. Vira trông thấy chị, Lan đã vội vàng đặt rõ thức ăn xuống đất, vồn vồn chạy lại nắm lấy hai tay Trinh, hôn ban như người đã lâu lắm không gặp nhau. Rồi nàng lùi lại, ngậm ngùi Trinh từ đầu đến chân, ngạc nhiên :

— Ô, chỉ tôi dạo này xinh đẹp quá làm trông trẻ như cô gái mười tám tuổi.

Trinh khẽ đáp yêu vào vai Lan, đáp :

— Có chi rồi khéo nịnh tôi thôi.

— Không, chị đẹp ra thực đấy, em không nói dối đâu.

Dung từ nãy vẫn điềm ậm cũng phải mỉm cười :

— Thôi, liệu mà vào làm cơm đi thôi. Hai chị em cứ khen nhau mãi.

Lan ngửa cổ ra đằng sau cười trong trẻo, rồi giặt tay Trinh, dục :

— Đi, chớ vào đây với em nói chuyện.

Dung đứng lại lẩn gần, trên mặt thoáng có vẻ buồn. Trường nhìn chị, hỏi :

— Mấy giờ anh về hồ chị ?

Dung nhìn đồng hồ trên tường, đáp :

— Cũng sắp về rồi đấy. Bà già đỡ hơn mười giờ.

Rồi như sự nghĩ đến việc gì, Dung vội vàng quay đi xuống bếp. Trường trông theo, trong lòng nao nao thương chị. Sự đau khổ của Trinh làm chàng nghĩ đến nỗi buồn của chị bị anh ghét bỏ. Dung có lẽ đã âm thầm đau đớn biết bao nhiêu. Trường nghĩ trách Xuân đã không hiểu tâm trạng của Dung ; trong cái sung sướng đầy đủ của lòng chàng, Trường muốn cho anh chị cũng được sung sướng hòa hợp như hai vợ chồng mình.

(Còn nữa) Thạch Lam



Trường đẩy cửa bước vào. Trinh cúi mặt đến trước mẹ chõng, báo con :

— Con chào bà đi.

— Nào, lên đây với bà. Ủi chao, cháu tôi ngoan quá.

Bà phân cúi xuống ôm Mai lên trên giường, đặt cháu vào

nói chuyện. Hai tiếng nói quen khiến chàng tưởng như hồi còn ở An-lâm, những lúc chàng dựa vào ghế nghe bà Nhi bàn chuyện buồn bản với mẹ chàng. Trường thấy mình như trẻ lại, với bao nhiều kỷ niệm của thời xưa. Chàng nhìn vợ để tìm trên nét

Mùa rét chỉ nên mặc

Pull'over garantie pure laine d'et

Marque  HANOI SUCCURSALES

nhà

CỤ HẢI

MAGASIN 55 RUE DELA SOIE 47 Δ PAUL DOUMER HAI PHONG

ATELIER 73 RUE MEDICAMENTS 22 RUE CARREAU NAM DINH

TRUNG - NHẬT CHIẾN - TRANH

Độc giả muốn rõ thời-cực nước Tàu gần đây và ngôi lửa chiến-tranh vì dân bưng nỏ, thì nên xem tập nhật-ký « 15 ngày bị bắt ở Tây-An-Phủ », chính tay ông **TƯỜNG-GIỚI-THẠCH** chép ra và những sự khôn khéo của bà **TỔNG-MỸ-LINH**. Một tay bà đã giúp tan được cuộc nổi loạn ở Tây-An.

1) **TƯỜNG-GIỚI-THẠCH** — Nhật-ký 15 ngày bị bắt ở Tây-An-Phủ, Giá bán Op20.

2) **TỔNG-MỸ-LINH** — Những kế hoạch để khởi sự ra cuộc lừu huyết ở Tây-An-Phủ. Giá : Op22

3) **TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH** Mỗi tuần lễ ra hai kỳ — Mỗi số Op03

Nửa năm : 1p50 — một năm : 3p00 do **ĐÔNG TÂY BÁO** xuất bản rút có ảnh hưởng mặt thiết thời cực — Hiện đã có ngót 2 vạn độc giả hoan nghênh.

4) **ĐỊA ĐỒ TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH** — Giá Op08 một tờ.

ĐỊA ĐỒ THƯỢNG-HẢI CHIẾN TRANH — Giá Op10 một tờ.

Các ngài coi việc « Trung Nhật chiến tranh » muốn biết một cách rõ ràng những nơi quân trong nước Tàu, nên mua hai bức Địa-Đồ kể trên. Các thứ sách cùng địa đã kể trên đều có bán tại **HIỆU SÁCH NAM-KY**, 17, Bd Francis Garatier à Hanoi cùng khắp các nhà bán sách trong toàn cõi « Đông-Dương ».

Chung quanh cuốn LANH LÙNG

(Các bài bàn cãi về *Lạnh Lùng* trên các báo từ tháng tư đến nay)

Báo Bắc Hà

Ông Nhất Linh đem chủ nghĩa cá nhân đặt lên trên những lẽ nghi phiền phức, ông lấy chủ nghĩa cá nhân để phá hoại những cô tục, để phá hoại Khổng giáo.

Dùng ý của ông Nhất Linh khi viết *Lạnh Lùng* là phản đối một lẽ nghi, một sự giả dối của lẽ nghi. Không có lẽ viện một lẽ gì để căm Nhung lấy Nghĩa, hoặc một người chồng khác được.

Nếu người ta hiểu cái dụng ý của tác giả thì không những *Lạnh Lùng* không có hại cho cá nhân và xã-hội mà còn có thể giúp sự cải tạo xã-hội hiện thời.

Lê Thanh.

(Bắc Hà số 2 và số 3)

Báo Mai

Ông Nhất Linh với cuốn « *Lạnh Lùng* » hay là Phụ-nữ dưới chế độ tam tòng

Thế là Nhung hoàn toàn đã muốn thoát ly hẳn cái khuôn sáo cổ hủ của xã-hội. Nhưng chỉ tiếc rằng nàng đương bị một sợi giây vướng lại, và nàng thấy một mình cô độc, không một ai bên vực, không một ai trợ lực, quanh mình nàng chỉ là một hàng người muỗn cột chặt nàng vào cái đạo « tam tòng ».

Bởi thế, mà nàng phải sống mãi trong sự giả dối để mua chuộc lấy tiếng thơm, để được lòng mọi người.

Theo với chủ nghĩa xã hội bây giờ, thì Nhung đâu có bỏ cái gia-đình ấy — để theo Nghĩa chẳng hạn — mà lập một cái gia-đình khác, có hạnh phúc ái-linh, có lạc thú gia-đình, biết đâu chẳng phải là Nhung đã làm một việc rất hợp với nhân đạo. Song tôi chỉ tiếc rằng, dưới cái xã-hội đã có cái thế hệ giả dối, cùn mòn, mà chủ nghĩa đại gia-đình đương muốn với vai lấy một tiếng thơm, nên nay Nhung có làm thế thì tất Nhung đã mang tiếng là một người đàn bà hư, dối.

Luận lý chặt hẹp, hủ bại, nó không hợp với trình độ tiến hóa của xã-hội ngày nay nữa hay là không hợp nhân đạo cũng thế. Vậy thì đối với Nhung cũng như những người đàn bà khác đã cùng chung một số phận, chúng ta cần phải giải thoát cho họ. Đây là ta đem phụ-nữ lên con đường giải phóng hợp với chủ nghĩa xã-hội ngày nay vậy.

Đông-Chi
(Báo Mai ngày 6-11-97)

Báo La Patrie Annamite

Không yêu chồng, sự hy sinh có nghĩa gì không? Hy sinh đời mình cho ai? Tại sao lại không được hưởng một sự sung sướng mà ai cũng có quyền hưởng? Vì một người mình không yêu chồng, vì một người chồng mà họ bắt mình lấy chồng? Hay là vì một bên luân lý nhỏ nhen do những người đàn ông ích kỷ đã

bịa đặt ra để khi mình chết đi rồi, vợ vẫn phải thuộc quyền mình?
Đào Đăng-Vỹ
La Patrie Annamite No 200)

Báo Thời Thế

Ông Trương Tửu kết án. Ông đã hành công, vì ông có một nghệ-thuật cực kỳ sắc sảo, cực kỳ mê hoặc, mỗi khi ông muốn bênh vực một sự sa ngã, một hành vi phông dăng.

Sự thành công của tác giả truyện *Lạnh Lùng* đặt ra một vấn-đề rất gay go, cần đi-m ra tranh luận. Vấn-đề ấy là: quan hệ của văn chương đạo-đức và xã-hội. Vấn-đề ấy có thể tóm tắt vào câu hỏi này:

« Một văn phẩm hoàn toàn về nghệ-thuật, mà có ảnh hưởng tai hại đến cá nhân và xã-hội, thì nên hoàn nghệch hay bắt tội? »

Tại sao ông Nhất Linh lại nhân việc làm của Nhung là hợp lẽ?

Vì ông hiểu nhầm chủ nghĩa cá nhân.

Theo ông Nhất Linh, thờ chủ nghĩa cá nhân là yếu cầu quyền lợi do phát triển của tất cả những bản năng trong người.

Cá nhân ấy là Nhung. Người bênh vực ấy là ông Nhất Linh. Tác phẩm ấy là tiểu thuyết *Lạnh Lùng*.

Bởi những lẽ đó, tôi có thể kết án tiểu thuyết *Lạnh Lùng* của ông Nhất Linh định phá hoại cuộc liên-bộ của phụ-nữ Việt-Nam.

Tất cả những bà, những cô quan tâm đến vấn-đề phụ-nữ, nên kết án quyền *Lạnh Lùng*.

Ở trường hợp này, lãnh đạm hay tha thứ là một tội ác.

Trương Tửu.

(Thời Thế 1 và 2, Avril 1937)

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue de Nguyen-trong-Hiep
HANOI

1936

XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kệp mưa đơn,
Dùng xe "AN THAI" chẳng
con cơ gì.

Có bán đủ cả: Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

Thiền Linh Tế
TÁO-BỘN
ANH: IẢ MÁU
ĐAU-RUỘT, ĐAU
LẬU, ĐAU MẬT
TẠI, MUÔI
SẢ-CHÔC



BẮC-ÁI
0.80
Nº100
TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG
CHOLON
có bán KHẮP NƠI

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

- Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages 0p09
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.09
- Ramotte de 100 — quadrillé multiple 0.70
- Plumier laqué, couvercle chromes 0.90
- Compas s/panoplies : 15 et 4 pièces 0.65 à 0.35
- plats nickelé reversible double usage 1.00
- plats nickelé en pochette : 3.10 - 1.63 à 0.98
- Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI - HAIPHONG

MỘT BỨC THƯ

(Tiếp theo trang 4)

I. Các giấy tờ về việc này rất rõ ràng phần mình không để ai ngờ vực vào đâu được nữa. Theo chỉ dụ của quan Tổng thống ký ngày 26 Août mà quan Toàn quyền đã ký nghị định ban bố tại Đông-dương trong Quan báo ; điều thứ nhất trong nghị định ấy có nói : « Được đại xá hoàn toàn... (amnistie pleine et entiere), điều thứ nhì được đại xá hoàn toàn và trong điều thứ ba (beneficier de la grace amnistiante).

Như thế, thì theo các chỉ dụ và nghị định đó, chúng tôi được đại xá (amnistie) hay là được thụ ân đại xá, chứ không phải được đại xá, và theo luật thì chúng tôi đã được xóa hết tiền án, và được hưởng những quyền công dân ;

II. Và lại, một [trường hợp nữa đã chứng tỏ bằng việc làm rằng ; chúng tôi đã được đại xá : anh *Bùi Văn Cao*, một (chính trị phạm nguyên quán tại Hải-phong cũng được tha như chúng tôi theo chỉ dụ ngày 27 Août 1936 vừa được tòa án Hải-phong cấp cho bản tư pháp lý lịch để trắng.

Tư pháp lý lịch của những người được ân xá thì cũng có biên bản án và thêm những lẽ được ân xá, nhưng chỉ riêng cho những người được đại xá (amnistie) và những người đã khai phục công quyền (réhabilité) hay được thụ ân đại xá (grace amnistiante) mới được pháp luật cấp cho bản tư pháp lý lịch để trắng mà thôi ; thế thì đối với chúng tôi, chúng tôi không phải là ân xá (gracie) và chúng tôi cũng không phải là đã được khai phục công quyền (réhabilité) pháp luật đã tỏ bằng việc làm rằng chúng tôi được đại xá (amnistie) hay là được thụ ân đại xá (grace amnistiante) rồi ;

III. Ý muốn của nhà làm luật hay nói rõ ra, của người ký chỉ dụ, cũng chứng tỏ như thế. Vì trong báo *Avenir* trong số 10 ra ngày 15 Août 1936 chúng tôi đã được thấy ông Vittari của ban cựu-tội nói trong một cuộc phỏng vấn rằng quan Thượng thư thuộc địa Montel, đã cho tôi biết : « trước khi đem việc đại xá chính trị phạm ra bên ở nghị viện, ông đã ra lệnh ân xá (gracie) cho chính trị phạm ở thuộc địa và luật đại xá (amnistie) ra sau sự đại xá (amnistie) cho những người đã được ông ân xá trước. Như thế thì không những người được tha theo chỉ dụ ngày 27 Août năm 1936 đã được đại xá mà thôi, mà cả đến những ai đã được ân xá trước ngày ấy cũng được đại xá hết. Quan chương lý giám đốc nhà tư pháp Đông-dương đã chữa theo đó và đã trả lời cho *Lê Văn Phác*, một chính trị phạm ở Nam-định rằng anh Phác được tha có điều kiện (libération conditionnelle) ký tháng Juillet năm 1936, nhưng theo chỉ dụ tháng Août năm 1936 thì hồ sơ của anh cũng như hồ sơ của những chính trị phạm khác, nghĩa là anh đã được xóa hết tiền án rồi.

Thưa quan Thống sứ, cần cứ vào ba lý-giờng điển pháp luật kể trên, phương diện nào cũng sắc đáng như nhau cả, chúng tôi yêu cầu quan lớn sửa ngay nghị quyết bất hợp pháp của ban hội đồng xét về việc biên bản, và cho biên bản chúng tôi vào sổ biên cứ để hợp với pháp luật.

Chúng tôi đợi ơn quan lớn.
Ta quang San, Khuất duy Tiểu,
Nguyễn toàn Thứ, Vũ văn Dương,
Hải văn Trù, Tống phúc Chiếu, Phan
lời, Phạm chíun Trê, Đặng xuân Khu.

NGHIÊN HỨT

Tinh ngô giới yền Hồng-Khê số 20 là một phương thuốc cai nhà Hoa đã thí nghiệm, không có một lí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không hao giẻ hút lại nữa. Hút nêb chỉ hết 1p60, hút nãng làm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được. trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hẳn rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhời xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tinh-ngô giới-yền số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HẠ

Các bà thấy kinh tâm đứn sần-mồn bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phần nát cũng thành bệnh khí hư, cũng có n là bị truyền nhiễm độc bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mũi, như lỗ, như nước gạo, nãng thì nước hồng, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tử-cung (đầu chũ) chóng mặt sầm tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 30 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bản thuốc bảo chế, bổ thuốc chèn, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tán cao đan gia truyền và kinh nghiệm đồng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây-Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyền sách: **Gia-Đình Y-dược** và **Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang** để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khê 38 Route de Hué (chợ hôm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LY: Hải-phong 167 Phố Cầu-Đát; Nam-dinh 28 phố Bến cầu; Huế Bạt-tiên; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert 1er Dakao; Paksé Nguyễn-văn-Cửa Rue Police Saclieu Trang-hiến-Ngĩa; Long-Xuyên Hưu-Thái; Mỹ-Tho Mông-Hoa; Cánh-thò Nguyễn-văn-Nhiều; Hải-dương Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Trần; khắp năm xứ trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-ly; những nhà buôn có tin nhiệm đứn có bản thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đứn mua đứn cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Huế Hanoi, mua thuốc theo cách tỉnh hóa giao ngân.

SÂM NHUNG BẠCH BỔ

Đàn ông tinh khí loãng, dương sự kén, đàn bà kinh nguyệt không đều, máu sục, là những hiện trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thân hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà thì ngoài sần không sinh ra được non-cháu để khai thông kinh huyết, đàn ông thì dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó đứn ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trở lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Đàn ông thì trắng dương và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết tốt khỏi được tất cả các bệnh do thân hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ ngày kiến hiệu ngày có thể trông thấy đứn, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên đứn và tinh thần minh mẫn sáng khoái lạ thường.

Mỗi hộp giá 4p.00. Phần ông đứn thư học sấp vàng; đàn bà đứn thư bao sấp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lậu bị lây. Có khí tại mình rước say quá, nhức mắt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đứn lâu, ở trong đường tiểu tiện có máu chảy ra, có người đi đứn tốc bước, có người bị sưng tén, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí máu chảy ra thôi, không cứ mới mắc hay đã lâu đứn thuốc lậu Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nêb chỉ vài hộp là khỏi dứt. Thuốc để uống không công phạt, đi làm việc như thường, không bại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh đứn cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, phá lỗ phát ngoài, đau sưng rất thừ, o tai nó mủ phát mảy đứn ra máu giả hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nêb chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh đứn nguy hiểm đến đứn cũng có thể cải tử hồi sinh đứn. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Hạ-cam (chancre mou) chỉ lể ở chỗ hiểm không thừ, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

*Nều muồn xem tài-lợi,
vận-hạn cuối năm... thì gừi
ngay chữ ký
tuổi và ngàn phiều 7 hào cho*

Professeur
Khanhson



36 Jambert
HANOI

*sẽ rõ hệt dĩ-vãng hiện-tại
và tương lai...*

Rượu Côt-Nhát **MARTELL**

*đùng làm quà trong dịp Tết tây
không gì quý bằng*



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C^o L^{td}

18, Bd Đông - Khanh — Hanoi

BIỆU KHÔNG

nhiều hộp đựng phân tuyệt đẹp!!!

Nhân dịp hội chợ Haiphong, kính mời chư quý vị
nhớ ghé lại gian hàng số 81 của nhà thuốc *Võ văn
Vân Thudaumot*. Ở đây có trưng bày đủ các
thứ cao, đan, hoàn, tán, dược tửu, dược dầu do y
học sĩ Nam kỳ là ông *Võ văn Vân* bào chế, rất hợp
vệ sinh và hiệu nghiệm cấp kỳ không kém chi *Au Mỹ*
Trong mấy ngày hội chợ quý vị nào mua từ 100 trở
lên, sẽ được tặng thêm một hộp đựng phân bằng *Nickel*
rất đẹp kiểu tân thời

CHI CUỘC BẮC-KỲ: Hanoi, 86 Rue du Coton, 11 Rue des Caisnes Tél. 98 — Haiphong, 75 Paul Doumer
Tél. 248 — Haiduong, 17A Maréchal Foch — Hadong, 27 Bd de la République.

TỔNG ĐẠI LÝ VINH: Thiên Dân Thư Quán, 39 Maréchal Foch.